

Hướng dẫn sử dụng và cài đặt Tủ lạnh kết hợp tủ đông



Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và lắp ráp trước khi đặt, lắp đặt và sử dụng thiết bị.
Điều này an toàn hơn cho bạn và ngăn ngừa hư hỏng cho thiết bị của bạn.

Nội dung

Lưu ý về sự an toàn của bạn 5

Đóng góp của bạn cho việc bảo vệ môi trường 15

Tiết kiệm năng lượng 16

Mô tả thiết bị 18

Phụ kiện 20

20 Phụ kiện đi kèm 20 Phụ kiện có thể đặt hàng 20

Bật và tắt bộ phận làm mát..... 22 Vệ sinh bộ phận làm mát..... 22 Trong thời gian vắng mặt kéo dài..... 23

Nhiệt độ phù hợp 24 ... trong vùng tủ lạnh 24 ... trong vùng tủ đông 24 Hiển thị nhiệt độ 25 Cài đặt nhiệt độ trong vùng tủ lạnh/tủ đông 25

Sử dụng SuperFrost và DynaCool 27 Chức năng SuperFrost 27 Chức năng DynaCool 28

Nhiệt độ và bảo động cửa..... 29 Khu vực đông lạnh có bảo động nhiệt độ..... 29 Bảo động cửa..... 29 Tắt chuông báo sớm..... 29

Thay đổi cài đặt..... 30 Chế độ cài đặt..... 30

Bảo quản thực phẩm trong ngăn lạnh..... 33 Các ngăn tủ lạnh khác nhau..... 33 Không phù hợp với ngăn tủ lạnh..... 34 Hướng dẫn mua thực phẩm..... 34 Bảo quản thực phẩm đúng cách..... 35

Sắp xếp bên trong vùng làm mát 36 Di chuyển kệ cửa/kệ để chai 36 Di chuyển các kệ 36 Di chuyển hoặc tháo giá đỡ chai 36 Di chuyển giá đỡ chai 37 Di chuyển bộ lọc khử mùi 37

Đông lạnh và bảo quản..... 38

Công suất đông lạnh tối đa..... 38 Điều gì xảy ra khi đông lạnh thực phẩm tươi? 38 Bảo quản thực phẩm đông lạnh..... 38 Tự đông lạnh thực phẩm..... 39 Nạp thực phẩm..... 40 Thời gian bảo quản thực phẩm đông lạnh 40 Sử dụng phụ kiện..... 42 Sắp xếp nội thất..... 42

Rà đông..... 43

Vệ sinh và bảo quản..... 44 Hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa..... 44 Chuẩn bị thiết bị để vệ sinh..... 45 Vệ sinh bên trong và các phụ kiện..... 46 Vệ sinh mặt trước và mặt bên..... 47 Những điều sau đây áp dụng cho các thiết bị bằng thép không gỉ..... 47 Vệ sinh các lỗ thông gió..... 47 Vệ sinh máy nén và lưới tản nhiệt kim loại ở phía sau..... 48 Vệ sinh gioăng cửa..... 48 Đưa thiết bị vào hoạt động sau khi vệ sinh..... 49 Thay bộ lọc mùi..... 49

Mẹo hữu ích..... 51

Ấ m thanh và nguyên nhân của chúng 57

Dịch vụ khách hàng..... 58

Liên hệ khi có sự cố 58 Cơ sở dữ liệu EPREL 58 Bảo hành..... 58

Lắp đặt..... 59

Hướng dẫn lắp đặt..... 59 Lắp đặt cạnh nhau..... 59 Vị trí lắp đặt..... 59 Nguồn cấp khí và xả khí..... 61 Lắp các miếng đệm đi kèm..... 61 Định vị thiết bị..... 62 Giá đỡ bổ sung cho cửa thiết bị..... 62 Lắp đặt thiết bị trong tủ bếp..... 63 Kích thước thiết bị..... 64 Thay đổi hướng mở cửa..... 66

Nội dung

Kết nối điện..... 69

Lưu ý về sự an toàn của bạn

Thiết bị làm mát này tuân thủ các quy định an toàn hiện hành.

Tuy nhiên, sử dụng không đúng cách có thể gây thương tích cá nhân hoặc thiệt hại tài sản.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và lắp đặt trước khi sử dụng thiết bị làm mát. Ở đó bạn sẽ tìm thấy những hướng dẫn quan trọng về lắp đặt, an toàn, sử dụng và bảo trì. Điều này an toàn hơn cho bạn và ngăn ngừa hư hỏng cho thiết bị.

Theo tiêu chuẩn IEC 60335-1, Miele khuyến nghị bạn nên đọc và làm theo mọi thông tin có sẵn về cách lắp đặt thiết bị làm lạnh cũng như các hướng dẫn và cảnh báo về an toàn.

Nếu không tuân thủ các hướng dẫn và cảnh báo về an toàn, Miele sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào xảy ra.

Giữ lại hướng dẫn sử dụng và lắp ráp và chuyển cho bất kỳ chủ sở hữu tiếp theo nào.

Sử dụng có trách nhiệm

Thiết bị làm mát được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình và các môi trường tương tự, ví dụ -

trong các cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc tương

tự - trong các

tràng trại - bởi khách hàng tại các khách sạn, nhà nghỉ, nhà nghỉ B&B và các môi trường dân cư cụ thể khác.

Thiết bị làm mát này không được sử dụng ngoài trời.

Lưu ý về sự an toàn của bạn

Chỉ sử dụng thiết bị làm lạnh cho mục đích gia dụng: để làm mát và bảo quản thực phẩm, bảo quản thực phẩm đông lạnh, đông lạnh thực phẩm tươi và làm đá viên.

Không được phép sử dụng cho bất kỳ

mục đích nào khác. Thiết bị làm mát không phù hợp để lưu trữ và làm mát thuốc, huyết tương, chế phẩm xét nghiệm hoặc các chất hoặc sản phẩm tương tự thuộc Chỉ thị về thiết bị y tế. Sử dụng thiết bị làm mát không đúng cách có thể dẫn đến hư hỏng hoặc làm hỏng sản phẩm được bảo quản. Hơn nữa, thiết bị làm mát không phù hợp để sử dụng ở những khu vực có nguy cơ nổ.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại phát sinh do sử dụng cho mục đích khác với mục đích được nêu ở đây hoặc do vận hành không đúng cách.

Những người (bao gồm cả trẻ em) không thể vận hành thiết bị làm mát một cách an toàn do tình trạng thể chất hoặc tinh thần, thiếu kinh nghiệm hoặc thiếu kiến thức về thiết bị này, chỉ được sử dụng dưới sự giám sát.

Những người này chỉ được phép vận hành thiết bị làm mát dưới sự giám sát, khi họ đã được hướng dẫn cách sử dụng an toàn và khi họ hiểu được những rủi ro liên quan.

Lưu ý về sự an toàn của bạn

Trẻ em trong gia đình Trẻ em

dưới 8 tuổi phải tránh xa thiết bị làm mát trừ khi luôn được giám sát. Trẻ em từ 8 tuổi trở lên có thể sử dụng thiết bị làm mát mà không cần giám sát, nhưng chỉ khi trẻ biết cách sử dụng thiết bị và biết những nguy hiểm có thể xảy ra nếu sử dụng không đúng cách. Trẻ em phải có khả năng hiểu được những rủi ro có thể xảy ra khi thực hiện sai thao tác. Không được phép để trẻ em vệ sinh hoặc sử dụng thiết bị làm mát mà không có sự giám sát.

duy trì.

Hãy để mắt tới trẻ em đến gần thiết bị làm mát. Đảm bảo trẻ không bao giờ nghịch thiết bị làm mát. Nguy cơ ngạt thở! Trẻ em có thể quấn mình trong vật liệu đóng gói (ví dụ như giấy bạc) khi chơi hoặc kéo vật liệu đó qua đầu và chết ngạt. Để vật liệu đóng gói tránh xa tầm tay trẻ em.

An toàn kỹ thuật Đã kiểm tra

rò rỉ mạch làm mát. Thiết bị làm mát tuân thủ các quy định an toàn có liên quan và các chỉ thị hiện hành của EU.



Lưu ý về sự an toàn của bạn

Tủ lạnh này chứa chất làm lạnh isobutane (R600a), một loại khí tự nhiên không gây hại cho môi trường nhưng dễ cháy.

Chất làm lạnh này không gây hại cho tầng ôzôn và không làm tăng hiệu ứng nhà kính.

Tuy nhiên, việc sử dụng chất làm mát thân thiện với môi trường này dẫn đến tăng một phần tiếng ồn khi vận hành. Ngoài tiếng ồn khi vận hành máy nén, tiếng ồn từ dòng chảy có thể xảy ra ở toàn bộ mạch làm mát. Thật không may, những tác động này là không thể tránh khỏi,

nhưng không ảnh hưởng đến hiệu suất của thiết bị làm mát.

Khi vận chuyển và lắp đặt/lắp đặt, hãy đảm bảo rằng

Thiết bị làm mát không làm hỏng bất kỳ bộ phận nào của mạch làm mát. Chất làm mát bắn vào mắt có thể gây tổn thương mắt.

Trong trường hợp hư hỏng:

- tránh xa lửa trần hoặc các nguồn gây cháy khác,
- ngắt bộ phận làm mát khỏi nguồn điện,
- thông gió cho căn phòng nơi đặt thiết bị làm mát trong vài phút phút,
- liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.

Thiết bị làm mát chứa càng nhiều chất làm lạnh thì không gian càng lớn phải là nơi bạn đặt thiết bị. Trong trường hợp rò rỉ,

hỗn hợp khí và không khí dễ cháy có thể hình thành trong không gian quá nhỏ.

Phòng phải có diện tích ít nhất là 1 m³ cho mỗi 11 g chất làm mát .

Lượng chất làm mát có thể được tìm thấy trên nhãn của thiết bị làm mát.

Trước khi kết nối thiết bị làm mát, hãy so sánh dữ liệu kết nối

(cầu chì, điện áp và tần số) trên bảng tên với

lưới điện. Chúng phải hoàn toàn khớp với nhau để thiết bị làm mát không bị hư hỏng.

Nếu có thắc mắc, hãy tham khảo ý kiến thợ điện.

Lưu ý về sự an toàn của bạn

Tính an toàn về điện của tủ lạnh chỉ được đảm bảo nếu tủ lạnh được kết nối với hệ thống nối đất được lắp đặt theo đúng quy định hiện hành. Yêu cầu an toàn cơ bản này phải được đáp ứng. Nếu có thắc mắc, hãy nhờ chuyên gia kiểm tra hệ thống điện.

Thiết bị làm mát chỉ có thể hoạt động đáng tin cậy và an toàn nếu Nó được kết nối với lưới điện công cộng.

Nếu cáp kết nối bị hỏng, phải thay thế bằng được thay thế bởi một chuyên gia được Miele chấp thuận để tránh mọi rủi ro để ngăn chặn người dùng làm như vậy.

Nhiều ổ cắm hoặc dây điện nối dài không đảm bảo an toàn đầy đủ (nguy cơ cháy nổ). Không sử dụng những thứ này để kết nối thiết bị làm mát với nguồn điện.

Khi độ ẩm tiếp xúc với các bộ phận đang hoạt động hoặc trên dây nguồn, điều này có thể gây ra hiện tượng đoản mạch. Cách sử dụng Do đó, không sử dụng thiết bị làm mát ở những khu vực có nước bắn vào (ví dụ: gara, phòng tiện ích, v.v.).

Thiết bị làm mát này không được lắp đặt ở vị trí không cố định (ví dụ: trên tàu) được sử dụng.

Việc hư hỏng thiết bị làm mát có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn. Kiểm tra xem thiết bị có hư hỏng rõ ràng không. Không được đưa thiết bị làm mát bị hỏng vào hoạt động.

Không được sử dụng thiết bị làm mát này như một kiểu lắp âm.

Trong quá trình lắp đặt, bảo trì và sửa chữa, bộ phận làm mát bị ngắt khỏi nguồn điện. Thiết bị làm mát bị ngắt khỏi lưới điện nếu:

- cầu chì của hệ thống điện bị tắt hoặc
- cầu chì vít của kết nối điện đã được tháo ra hoàn toàn quay hoặc

Lưu ý về sự an toàn của bạn

- phích cắm đã bị rút ra khỏi ổ cắm. Khi sử dụng cáp điện có phích cắm, không kéo cáp điện mà kéo trên phích cắm để ngắt kết nối với nguồn điện.

Việc lắp đặt, bảo trì và sửa chữa không chuyên nghiệp có thể gây nguy hiểm nghiêm trọng cho người sử dụng.

Công việc lắp đặt, bảo trì và sửa chữa chỉ được thực hiện được thực hiện bởi một chuyên gia được Miele ủy quyền.

Yêu cầu bảo hành sẽ bị vô hiệu nếu thiết bị làm mát không

Các kỹ thuật viên của Miele đang sửa chữa.

Các bộ phận bị lỗi chỉ có thể được thay thế bằng các bộ phận Miele chính hãng được thay thế. Miele chỉ có thể đảm bảo rằng các thành phần này tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về an toàn mà chúng tôi đặt ra cho đặt sản phẩm.

Do các yêu cầu đặc biệt (ví dụ như yêu cầu về nhiệt độ, độ ẩm, khả năng chống hóa chất, khả năng chống mài mòn và độ rung), thiết bị làm mát này được trang bị một loại đèn đặc biệt. Chiếu đèn này chỉ được sử dụng đúng mục đích. Đèn là không thích hợp để chiếu sáng phòng. Đèn chỉ có thể được lắp đặt bởi thợ chuyên nghiệp hoặc bộ phận chăm sóc khách hàng của Miele. được thay thế. Thiết bị làm mát này chứa nguồn sáng có hiệu suất năng lượng loại G.

Sử dụng an toàn

Thiết bị làm mát được thiết kế cho một loại khí hậu cụ thể (phạm vi nhiệt độ môi trường) trong đó nhiệt độ phòng không vượt quá hoặc có thể nằm bên dưới. Cấp độ khí hậu được ghi trên nhãn bên trong thiết bị làm mát. Nếu nhiệt độ môi trường thấp hơn, máy nén sẽ chạy không tải trong thời gian dài hơn. Thiết bị làm mát có thể nhiệt độ cần thiết sẽ không được duy trì.

Không chặn các khe thông gió để tránh luồng khí không hoạt động, tăng điện năng tiêu thụ và làm hỏng các linh kiện.

Lưu ý về sự an toàn của bạn

Nếu bạn để thực phẩm béo hoặc nhiều dầu mỡ vào tủ lạnh hoặc cửa thiết bị, ngăn chặn bất kỳ chất béo chảy hoặc dầu tiếp xúc với các bộ phận bằng nhựa của thiết bị làm mát. Điều này có thể gây ra các vết nứt do ứng suất trên nhựa, khiến nhựa bị vỡ hoặc rách.

Nguy cơ cháy nổ. Không lưu trữ các chất nổ và không có sản phẩm nào có chất dễ cháy (ví dụ như bình xịt) trong thiết bị làm mát. Hỗn hợp khí dễ cháy có thể bị bắt lửa bởi các thành phần điện.

Nguy cơ nổ. Không sử dụng các thiết bị điện trong thiết bị làm mát này (ví dụ: để làm kem mềm). Có thể xảy ra tia lửa.

Nguy cơ thương tích và thiệt hại. Không lưu trữ lon và chai chứa đồ uống có ga hoặc chất lỏng có thể đóng băng trong ngăn đông. Các lon hoặc chai sẽ vỡ ra có thể bắn tung tóe.

Nguy cơ thương tích và thiệt hại. Nếu bạn nhanh chóng đặt chai vào ngăn đông. Nếu bạn muốn làm mát chúng, bạn phải lấy chúng ra khỏi tủ đông chậm nhất là sau một giờ. để có được. Nếu không chúng có thể phát nổ.

Nguy cơ chấn thương. Chạm vào sản phẩm đông lạnh và các bộ phận kim loại. Không chạm vào bằng tay ướt. Tay bạn có thể bị cong.

Nguy cơ chấn thương. Không bao giờ cho đá viên và đá vào que, với tên nước đá, trong miệng bạn ngay sau khi bạn lấy chúng ra khỏi tủ đông đã đạt được. Nhiệt độ rất thấp của sản phẩm đông lạnh có thể khiến môi hoặc lưỡi bị đông cứng.

Không đông lại thực phẩm đã rã đông một phần hoặc toàn bộ. Sử dụng những thực phẩm này càng sớm càng tốt vì chúng nếu không sẽ mất giá trị dinh dưỡng và hư hỏng. Nếu thực phẩm đã rã đông được nấu chín hoặc rang, bạn có thể tái sử dụng. bị đóng băng.

Lưu ý về sự an toàn của bạn

Khi bạn ăn thực phẩm đã được lưu trữ quá lâu, bạn có nguy cơ nguy cơ bị ngộ độc thực phẩm.

Thời gian bảo quản phụ thuộc vào nhiều yếu tố, chẳng hạn như độ tươi và chất lượng của thực phẩm cũng như nhiệt độ bảo quản. Lưu ý các mẹo lưu trữ và ngày hết hạn của

các nhà sản xuất thực phẩm.

Phụ kiện và linh kiện

Để tránh làm mất hiệu lực bất kỳ yêu cầu bảo hành nào, hãy chỉ sử dụng phụ kiện Miele. Nếu lắp đặt hoặc thay thế các bộ phận khác, quyền bảo hành và/hoặc trách nhiệm sản phẩm sẽ mất hiệu lực.

Sau khi sản xuất thiết bị làm lạnh, Miele sẽ cung cấp cho bạn bảo hành giao hàng lên đến 15 năm và ít nhất 10 năm đối với phụ tùng thay thế.

Lưu ý về sự an toàn của bạn

Vệ sinh và bảo trì

Không xử lý gioăng cửa bằng dầu hoặc mỡ để ngăn ngừa
ràng nó sẽ trở nên xốp theo thời gian.

Không bao giờ sử dụng máy hút bụi để rã đông hoặc vệ sinh thiết bị.
máy làm sạch bằng hơi nước vì hơi nước có thể tiếp xúc với các bộ phận có điện của
thiết bị làm mát và do đó gây ra hiện tượng đoản mạch.

Các vật sắc nhọn hoặc góc cạnh có thể làm hỏng bộ phận bay hơi
và thiết bị sẽ không còn hoạt động bình thường. Không sử dụng
vật có điểm hoặc cạnh sắc nhọn.

- loại bỏ lớp sương giá và băng,
- và khay đá đông lạnh và/hoặc thực phẩm đông lạnh rời
để này.

Khi rã đông, không bao giờ đặt lò sưởi điện hoặc nến vào trong thiết bị để tránh
làm hỏng nhựa.

Không sử dụng bình xịt rã đông hoặc các biện pháp khác để rã đông.
Chúng có thể tạo thành khí nổ, chứa dung môi hoặc chất đẩy làm hỏng
nhựa hoặc gây hại cho
sức khỏe.

Lưu ý về sự an toàn của bạn

Vận chuyển

Thiết bị phải luôn được cất giữ theo chiều thẳng đứng và trong bao bì vận chuyển.

Nguy cơ thương tích và thiệt hại. Vận chuyển thiết bị làm mát cần có sự trợ giúp của người thứ hai vì thiết bị làm mát rất nặng.

Cần làm gì khi bạn vứt bỏ thiết bị

Nếu cần thiết, hãy vô hiệu hóa khóa của thiết bị làm mát cũ. Điều này giúp trẻ em tránh khỏi nguy cơ bị mắc kẹt và gây nguy hiểm đến tính mạng.

Chất làm mát thoát ra

có thể gây tổn thương mắt. Không làm hỏng bất kỳ bộ phận nào của hệ thống làm mát, ví dụ: bằng cách - làm thủng các kênh

làm mát của bộ phận bay hơi, - uốn cong các đường ống, - cạo sạch các lớp bảo vệ.

Biểu tượng trên máy nén (tùy theo mẫu máy)

Cảnh báo này chỉ áp dụng cho việc tái chế. Không có nguy hiểm nào xảy ra khi sử dụng bình thường.



Việc nuốt phải dầu trong máy nén có thể đe dọa đến tính mạng hoặc hít vào.

Sự đóng góp của bạn cho việc bảo vệ môi trường

Vật liệu đóng gói

Bao bì bảo vệ thiết bị làm mát khỏi bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển. Vật liệu đóng gói đã được lựa chọn với nhằm mục đích giảm thiểu tác động đến môi trường và các khả năng để tái chế.

Tái sử dụng vật liệu đóng gói giúp tiết kiệm nguyên liệu thô và ít rác thải hơn được tạo ra. Đại lý chuyên nghiệp của bạn sẽ thu thập bao bì nói chung là quay lại.

Vứt bỏ thiết bị cũ

Thiết bị điện và điện tử thường chứa đựng những vật liệu có giá trị. Chúng cũng chứa các chất, hỗn hợp và các bộ phận cần thiết để giữ cho thiết bị hoạt động bình thường và an toàn để hoạt động. Khi bạn vứt thiết bị cũ của mình vào thùng rác sinh hoạt thông thường hoặc không xử lý đúng cách, những điều này có thể các chất có hại cho sức khỏe và môi trường. Do đó, đừng bao giờ vứt thiết bị cũ của bạn vào chung với rác thải thông thường.

Vứt bỏ rác thải sinh hoạt.



Nộp thiết bị tại một thành phố điểm thu gom đồ điện và điện tử, tại đại lý chuyên dụng hoặc tại Miele. Bạn là chủ sở hữu hợp pháp của bạn chịu trách nhiệm xóa bất kỳ dữ liệu cá nhân nào trên thiết bị cần loại bỏ.

Xin lưu ý rằng các đường ống của bạn thiết bị làm mát không bị hư hỏng, cho đến khi nó được loại bỏ theo cách chuyên nghiệp và thân thiện với môi trường. Chỉ khi đó bạn mới có thể chắc chắn rằng chất làm mát trong mạch làm mát và dầu trong máy nén không có trong môi trường để kết thúc.

Thiết bị cũ phải ở bên ngoài cho đến lúc đó được cất giữ xa tầm với của trẻ em. Bạn có thể tìm thấy thông tin về điều này trong hướng dẫn sử dụng và cài đặt này trong chương "Hướng dẫn an toàn và cảnh báo".

Tiết kiệm năng lượng

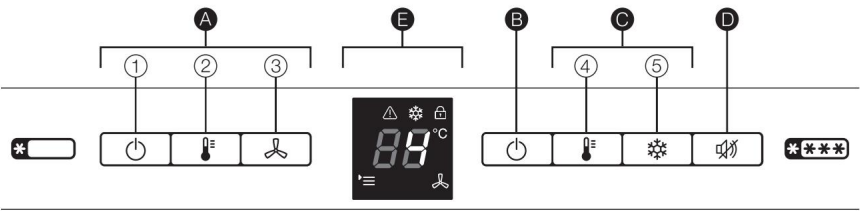
	Tiêu thụ năng lượng bình thường Tiêu	thụ năng lượng quá cao
Cài đặt và bảo trì	Ở những nơi thông gió tốt.	Ở những nơi kín, không thông gió.
	Không tiếp xúc trực tiếp với tia nắng mặt trời.	Tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.
	Không ở gần nguồn nhiệt (lò sưởi, bếp lò).	Bên cạnh nguồn nhiệt (lò sưởi, bếp lò).
	Ở nhiệt độ môi trường lý tưởng khoảng 20 °C.	Ở nhiệt độ môi trường cao từ 25 °C.
	Không che lưới thông gió và thường xuyên lau bụi.	Với lưới thông gió được che phủ hoặc đầy đủ có bụi.
	Máy nén và kim loại lưới (bộ trao đổi nhiệt) trên bức tường phía sau của thiết bị phải được kiểm tra ít nhất một lần không bụi mỗi năm.	Máy nén và kim loại lưới (bộ trao đổi nhiệt) trên bức tường phía sau của thiết bị đầy bụi.
Cài đặt nhiệt độ	Vùng làm mát: 4 đến 5°C	Nhiệt độ càng thấp, mức tiêu thụ năng lượng càng cao!
	Khu vực đông lạnh: -18°C	

Tiết kiệm năng lượng

	Tiêu thụ năng lượng bình thường Tiêu	thụ năng lượng quá cao
Sử dụng	Đặt khay, ngăn kéo và hộp như đã giao.	
	Chỉ mở cửa nếu cần thiết và ngắn gọn nhất có thể. Đặt thức ăn vào đúng chỗ ngay lập tức.	Mở cửa thường xuyên và trong thời gian dài có nghĩa là mất lạnh và luồng không khí ẩm chảy vào trong thiết bị. Thiết bị làm mát cần thời gian để phục hồi để làm mát và máy nén phải làm việc lâu hơn.
	Mang theo một chiếc túi mát khi đi mua sắm và đặt thức ăn nhanh chóng cho vào tủ lạnh. Bạn có đồ đồ tạp hóa ra không? thiết bị, sau đó lấy những gì bạn cần và đặt phần còn lại như thế này quay lại sớm nhất có thể để tránh mất lạnh. Để lại những món ăn nóng và đồ uống đầu tiên bên ngoài làm mát thiết bị làm mát.	Nếu thức ăn vẫn còn ẩm hoặc ở nhiệt độ môi trường xung quanh, có không khí ẩm trong bộ phận làm mát. Thiết bị làm mát có thời gian cần phải làm mát lại và máy nén phải hoạt động lâu hơn.
	Đặt thức ăn đúng chỗ được bọc hoặc phủ kín trong thiết bị.	Khi chất lỏng trong vùng làm mát bốc hơi và ngưng tụ, lấy khả năng làm mát giảm.
	Đặt thực phẩm đông lạnh vào ngăn tủ lạnh khi cần rã đông.	
	Hãy chắc chắn rằng các hộp không bị quá tải, để không khí có thể lưu thông ren.	Luồng khí kém sẽ làm mất khả năng làm mát.

Mô tả thiết bị

Bảng điều khiển



Điều khiển vùng làm mát a Nút Bật/

Tắt vùng làm mát b Nút nhiệt độ c

Nút DynaCool

(phân phối nhiệt độ tự động)

Nút Bật/Tắt chính cho
toàn bộ thiết bị làm mát

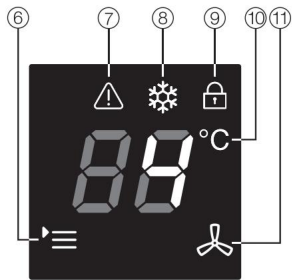
Điều khiển tủ đông
là

d Nút nhiệt độ e Nút

SuperFrost Nút để

tắt

còi báo động



Hiển thị

biểu tượng Menu f (chế độ cài đặt: bật/tắt khóa, bật/tắt chế độ Sabbath)

g Biểu tượng báo

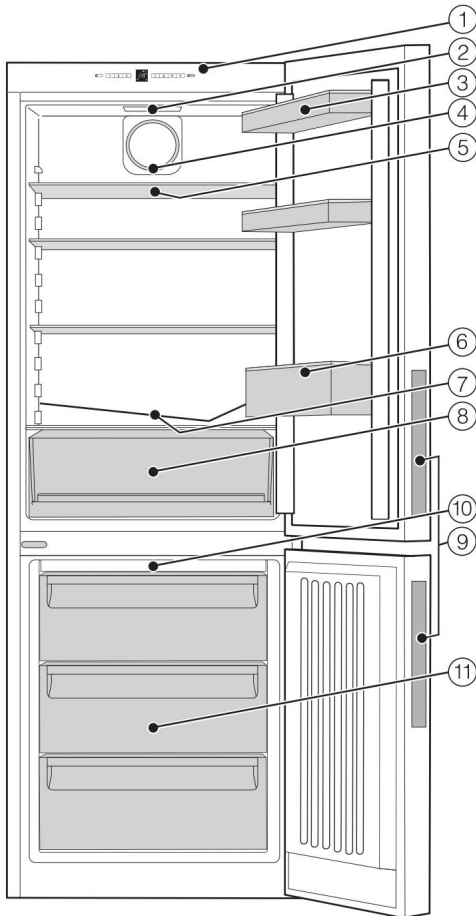
động h Biểu tượng

SuperFrost i Biểu tượng

khóa j Hiển thị nhiệt độ k

Biểu tượng DynaCool

Mô tả thiết bị



a Bảng điều khiển có màn hình b Đèn chiếu

sáng bên trong c Ngăn

cửa d Quạt e

Kệ f Ngăn cửa

để chai có

chai

ủng hộ

g Máng xối và lỗ thoát nước để rửa đông
Nước

h Ngăn đựng rau và trái cây, một ngăn i

Hốc tay cầm j Mô-

đun NoFrost

k Ngăn kéo tủ đông (số lượng tùy thuộc vào
kiểu máy)

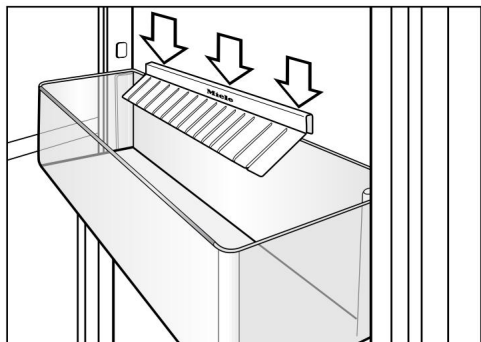
Tay cầm ở phía trên và thanh trượt ở phía sau
phía dưới của thiết bị giúp việc lắp đặt thiết
bị trở nên dễ dàng.

Hình ảnh này là ví dụ về mô hình thiết bị.

Phụ kiện

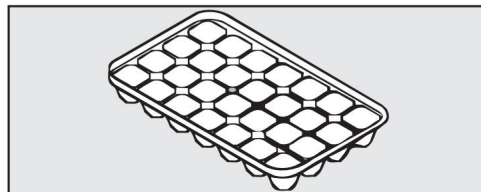
Phụ kiện đi kèm

Giá đỡ chai

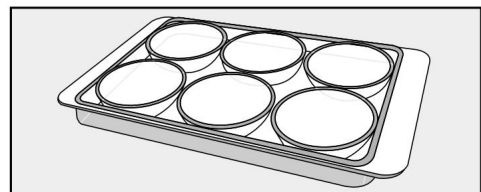


Giá đỡ chai được đặt ở ngăn cửa đặt trước chai. Chai đang đứng chắc chắn hơn khi bạn mở và đóng cửa thiết bị.

Khay đựng đá viên



Giá đựng trứng



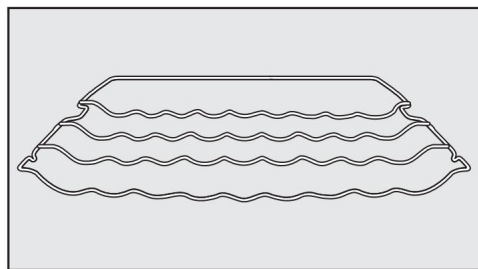
Phụ kiện để đặt hàng

Dòng sản phẩm Miele bao gồm nhiều

phụ kiện tiện dụng cũng như các sản phẩm vệ sinh và bảo dưỡng được thiết kế riêng cho thiết bị làm mát của bạn.

Để đặt mua phụ kiện, vui lòng liên hệ Miele (xem mặt sau của hướng dẫn này), trong cửa hàng trực tuyến Miele hoặc có sẵn tại đại lý Miele của bạn.

Giá để chai



Bạn có thể lưu trữ chai trên giá để chai trong đặt vùng làm mát. Điều này sẽ cứu bạn phòng.

Giá để chai có thể được đặt trong vùng làm mát theo nhiều cách khác nhau.

Vải sợi nhỏ đa năng

Vải sợi nhỏ có ích cho

loại bỏ dầu vân tay và các vết bẩn nhẹ khác trên mặt trước bằng thép không gỉ, tấm ốp, cửa sổ, đồ nội thất, v.v.

Bộ dụng cụ MicroCloth

Bộ dụng cụ MicroCloth bao gồm một miếng vải đa năng, một miếng vải lau kính và một miếng vải bóng.

Khăn lau đặc biệt chống rách và chống mài mòn. Do các sợi siêu nhỏ rất mịn khăn lau có khả năng làm sạch lớn.

Bộ lọc khử mùi có giá đỡ KKF-FF (Active AirClean)

Bộ lọc khử mùi trung hòa mùi khó chịu trong vùng làm mát, do đó đảm bảo chất lượng không khí tốt hơn.

Bộ lọc chống kẹt bánh răng KKF-RF (Active AirClean)

Có sẵn bộ lọc thay thế vừa với giá đỡ. Chúng tôi khuyên bạn nên thay bộ lọc khử mùi 6 tháng một lần.

Bật và tắt bộ phận làm mát

Trước khi sử dụng lần đầu

Vật liệu đóng gói

Tháo bỏ toàn bộ vật liệu đóng gói từ không gian bên trong.

Phim bảo vệ

Nếu an ninh trong quá trình vận chuyển là cung cấp cho thiết bị làm mát một lớp màng bảo vệ.

Không tháo lớp màng bảo vệ cho đến khi bạn đã lắp bộ phận làm mát vào vị trí được soạn thảo.

Vệ sinh bộ phận làm mát

Hãy làm theo hướng dẫn từ chương "Vệ sinh và bảo dưỡng" trong sách.

Vệ sinh bên trong thiết bị và phụ kiện.

Bật thiết bị làm mát

Trước khi cho thực phẩm vào tủ lạnh lần đầu tiên, tốt nhất là sử dụng vùng đông lạnh để nguội trước khoảng 2 giờ. Không cho thực phẩm vào ngăn đông cho đến khi nhiệt độ đủ thấp (tối thiểu -18 °C).

Bạn có thể sử dụng nút Bật/Tắt bên phải bật vùng đông lạnh và vùng làm mát cùng lúc.

Máy nén có tích hợp sẵn độ trễ khi bật. Điều này có nghĩa là anh ấy có thể là tối đa. 8 phút sau được bật. Do sự chậm trễ này máy nén sẽ có tuổi thọ cao hơn.

Nhấn nút Bật/Tắt bên phải đến vùng đông lạnh và vùng làm mát để kích hoạt.

Thiết bị bắt đầu nguội đi và nhiệt độ cài đặt sẵn trong ngăn đông sẽ hiển thị trên màn hình nhiệt độ. Ánh sáng bên trong của vùng làm mát sẽ bật khi cửa thiết bị được mở.

Bật và tắt bộ phận làm mát

Tắt bộ phận làm mát

Khi nhiệt độ trong vùng đông lạnh được hiển thị, bạn có thể tắt toàn bộ thiết bị làm mát.

Nhấn nút Bật/Tắt bên phải cho đến khi màn hình tắt để tắt ngăn đông và ngăn làm mát.

Các vùng làm mát và đông lạnh đã được tắt. Nếu điều đó không thể thực hiện được thì khóa được bật (xem chương "Thay đổi cài đặt", đoạn "Vô hiệu hóa khóa").

Chiếu sáng bên trong khu vực làm mát đi ra ngoài. Chế độ làm mát đã được tắt.

Tắt riêng vùng làm mát

Bạn có thể tắt riêng vùng làm mát, trong khi vùng đông lạnh được bật ở lại. Điều này phù hợp cho ví dụ khi bạn đi nghỉ.

Nếu nhiệt độ của vùng làm mát được hiển thị trên màn hình nhiệt độ, bạn có thể sử dụng vùng làm mát bật riêng.

Nhấn và giữ nút Bật/Tắt bên trái nút của vùng làm mát cho đến khi màn hình tắt.

Đèn chiếu sáng bên trong và màn hình hiển thị nhiệt độ của vùng làm mát sẽ bật ngoài. Vùng làm mát đã tắt. Các nhiệt độ của ngăn đông sẽ hiển thị trên màn hình nhiệt độ.

Bật lại hệ thống làm mát là

Sau đó, bạn có thể sử dụng lại vùng làm mát riêng biệt cho phép.

Nhấn nút trái hai lần để bật vùng làm mát.

Đèn báo nhiệt độ của vùng làm mát sẽ sáng lên. Vùng làm mát bắt đầu mát dần. Khi cánh cửa được mở ra, đèn bên trong bật sáng.

Trong trường hợp vắng mặt dài hạn

Nếu thiết bị bị tắt trong thời gian vắng mặt dài nhưng không được làm sạch, có nguy hiểm để hình thành nấm mốc khi cửa của thiết bị vẫn đóng. Trong mọi trường hợp, hãy vệ sinh thiết bị.

Khi bạn không sử dụng thiết bị trong một thời gian dài. Nếu sử dụng, hãy thực hiện như sau:

Tắt thiết bị làm lạnh.

Rút phích cắm của thiết bị hoặc tắt cầu chì lắp đặt tại nhà.

Vệ sinh thiết bị làm mát và để cửa mở. mở để cho phép thiết bị hoạt động đầy đủ để thông gió và ngăn ngừa mùi hôi phát sinh.

Nhiệt độ thích hợp

Cài đặt nhiệt độ chính xác là rất quan trọng cho việc bảo quản thực phẩm. Thực phẩm dễ bị hư hỏng do vi sinh vật.

Có thể ngăn ngừa hoặc trì hoãn hiện tượng này bằng cách bảo quản ở nhiệt độ thích hợp. Nhiệt độ ảnh hưởng đến tốc độ mà các vi sinh vật phát triển. Khi nhiệt độ giảm, các quá trình này chậm lại.

Nhiệt độ trong thiết bị làm mát tăng lên BẢNG:

- bạn thường xuyên và trong một thời gian dài cửa thiết bị mở
- sản xuất nhiều thực phẩm hơn đã lưu
- nhiệt độ của thực phẩm cao hơn khi nó

được lưu trữ

- nhiệt độ môi trường của bộ phận làm mát cao hơn. Thiết bị làm mát được thiết kế cho một loại khí hậu cụ thể, trong đó nhiệt độ phòng không thể cao hơn hoặc thấp hơn.

...trong vùng làm mát

Đối với vùng làm mát, chúng tôi khuyên bạn nên nhiệt độ làm mát 4 °C.

...trong ngăn đông

Để đông lạnh và lưu trữ thực phẩm tươi trong thời gian dài, nhiệt độ là -18 °C. Ở nhiệt độ này, sự phát triển của vi sinh vật phần lớn bị dừng lại. Một khi nhiệt độ tăng lên trên -10 °C, sự tấn công của các vi sinh vật và chất dinh dưỡng bắt đầu thời hạn sử dụng ngắn hơn. Vì vậy, chúng ta có thể Thực phẩm đã rã đông (một phần) không nên được đông lại cho đến khi chúng được chế biến (nấu chín hoặc chiên). Do nhiệt độ cao, hầu hết các vi sinh vật bị tiêu diệt.

Nhiệt độ thích hợp

Hiện thị nhiệt độ

Hiện thị nhiệt độ trên màn hình ở chế độ bình thường, hoặc là nhiệt độ vùng làm mát mong muốn thời tiết hoặc nhiệt độ mong muốn của ngăn đông.

Mẹo: Bạn có thể chuyển sang màn hình hiển thị nhiệt độ khác nếu bạn nhấn chia khóa để thiết lập nhiệt độ của vùng làm mát mong muốn máy ép.

Khi nhiệt độ khác nhau được thiết lập cho vùng làm mát hoặc vùng đông lạnh sâu được thiết lập, hiển thị nhiệt độ trên màn hình hiển thị nhiệt độ sẽ nhấp nháy.

Nhiệt độ mong muốn trong màn hình hiển thị nhiệt độ vùng đông lạnh và biểu tượng nhấp nháy:

- Nhiệt độ nằm ngoài phạm vi có thể thấy được trong màn hình hiển thị nhiệt độ được chỉ ra.
- Nhiệt độ trong thiết bị là một tăng lên vài độ, điều đó cho thấy mất cảm giác lạnh. Đồng thời nó nghe có vẻ có tín hiệu cảnh báo.

Việc mất lạnh này không phải là vấn đề nếu nó xảy ra vì những lý do sau:

- Cửa máy bay mở tự do mở lâu, ví dụ đến một lớn lượng thức ăn trong để đặt hoặc tháo thiết bị;
- Bạn có thực phẩm tươi sống trong của vơ.

Cài đặt nhiệt độ trong vùng làm mát/đông lạnh

Nhiệt độ có thể điều chỉnh được:

- Trong vùng làm mát từ 3 °C đến 9 °C.
- Trong vùng đông lạnh từ -16 °C đến với -26 °C.

Nhiệt độ của vùng làm mát và Bạn có thể cài đặt nhiệt độ ngăn đông bằng nút nhiệt độ thích hợp .

Nhấn nút nhiều lần cho đến khi nhiệt độ mong muốn sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị nhiệt độ.

Khi bạn lần đầu tiên nhấn nút nhấn, giá trị nhiệt độ sẽ nhấp nháy đó là bộ cuối cùng.

Sau đó, giá trị nhiệt độ thay đổi liên tục. Là mức điều chỉnh cao nhất nhiệt độ đạt được, sau đó một lần nữa với nhiệt độ có thể điều chỉnh thấp nhất đã bắt đầu.

Giá trị nhiệt độ mới được chọn sẽ tự động được tiếp quản sau một thời gian và xuất hiện trên màn hình. Nhiệt độ được thiết lập cho vùng làm mát đã được thiết lập, hiện đã được thấp sáng. Nhiệt độ cài đặt của ngăn đông sẽ nhấp nháy cho đến khi anh ta được tiếp cận.

Nhiệt độ trong thiết bị được thiết lập bây giờ hãy từ từ điều chỉnh theo giá trị nhiệt độ mới.

Nhiệt độ thích hợp

Mẹo: Nếu bạn đã thay đổi nhiệt độ, hãy kiểm tra màn hình hiển thị nhiệt độ sau khoảng 6 giờ nếu có ít thức ăn trong thiết bị và sau khoảng 24 giờ nếu thiết bị được đổ đầy nước. Chỉ khi đó nhiệt độ thực tế mới được thiết lập. Nếu nhiệt độ vẫn quá cao hoặc quá thấp, hãy thay đổi nhiệt độ.

Sử dụng SuperFrost và DynaCool

Chức năng SuperFrost

Để bảo quản thực phẩm tươi ngon một cách tối ưu để đông băng, trước tiên bạn phải kích hoạt chức năng Để kích hoạt SuperFrost.

Bằng cách này, thực phẩm được đông lạnh nhanh chóng và giữ nguyên được giá trị dinh dưỡng, vitamin và hình thức. và giữ nguyên hương vị.

Ngoại lệ:

- Nếu bạn cho thực phẩm đã đông lạnh vào thiết bị.
- Khi bạn chỉ sử dụng tối đa. Đông lạnh 2 kg thực phẩm tươi.

Nếu nhiệt độ của vùng đông lạnh được hiển thị trên màn hình hiển thị nhiệt độ, bạn có thể sử dụng chức năng Bật SuperFrost.

Bật SuperFrost

Trong những trường hợp khác, hãy tắt Chức năng SuperFrost 6 giờ trước khi bạn các loại thực phẩm được đông lạnh trong vùng đông lạnh. Nếu cần công suất đông băng tối đa Khi sử dụng, SuperFrost phải được kích hoạt trước 24 giờ.

Máy nén có tích hợp sẵn độ trễ khi bật. Điều này có nghĩa là anh ấy có thể là tối đa. 8 phút sau được bật. Do sự chậm trễ này máy nén sẽ có tuổi thọ cao hơn.

Nhấn nhanh nút .

Biểu tượng sáng lên. Nhiệt độ trong vùng đông lạnh giảm xuống và khả năng làm lạnh hiện đạt mức tối đa.

Vô hiệu hóa SuperFrost

Chức năng SuperFrost sẽ tự động tắt sau khoảng 65 giờ. Nó biểu tượng tắt và thiết bị làm mát hoạt động trở lại với công suất làm mát bình thường.

Để tiết kiệm năng lượng, bạn có thể tắt chức năng SuperFrost sớm hơn.

Nhấn nút . Biểu tượng

đi ra ngoài.

Công suất làm mát của thiết bị là trở lại bình thường.

Sử dụng SuperFrost và DynaCool

Chức năng DynaCool

Không có sự làm mát động

(DynaCool) lưu thông không khí tự nhiên tạo ra các vùng lạnh khác nhau trong vùng làm mát. Điều này khiến không khí lạnh, nặng chìm xuống phần dưới của vùng làm mát. Các vùng lạnh này sẽ được sử dụng phù hợp khi bảo quản thực phẩm (xem chương "Thực phẩm trong vùng lạnh").

Tuy nhiên, nếu bạn có một cái lớn số lượng thực phẩm tương tự mà bạn muốn lưu trữ (ví dụ: cho một tiệc tùng), tốt hơn hết bạn nên bật DynaCool. Điều này sẽ làm tăng nhiệt độ tương đối đồng đều trên tất cả các cao nguyên trong vùng làm mát được chia ra và tất cả thực phẩm trong vùng làm mát đều như nhau mát mẻ.

Mức nhiệt độ có thể được điều chỉnh thêm.

Sử dụng làm mát động

cũng được khuyến nghị cho những điều sau đây trường hợp:

- nhiệt độ môi trường cao từ khoảng 30 °C,
- độ ẩm cao, chẳng hạn như trên những ngày hè.

Nếu nhiệt độ của vùng làm mát được hiển thị trong màn hình hiển thị nhiệt độ, bạn có thể sử dụng chức năng Bật DynaCool.

Cho phép làm mát động

Nhấn nhanh nút .

Biểu tượng sáng lên.

Chiếc quạt bây giờ đã sẵn sàng để sử dụng. Khi máy nén bật, cũng như quạt ở trong.

Vô hiệu hóa DynaCool

Vì mức tiêu thụ năng lượng cao hơn một chút khi DynaCool được bật, bạn có thể làm điều này trong những trường hợp bình thường không tốt hơn là tắt nó đi.

Nhấn nút . Biểu tượng đi ra ngoài.

Để tiết kiệm năng lượng, quạt sẽ tự động tắt trong một thời gian khi cửa được mở.

Nhiệt độ và báo động cửa

Thiết bị này có hệ thống cảnh báo ngăn chặn

ràng nhiệt độ trong vùng đông lạnh tăng lên mà không được chú ý và mất đi quá nhiều năng lượng, ví dụ khi cửa ra vào đang mở.

Ngăn đông có báo động nhiệt độ

Khi nhiệt độ đóng băng trong Nếu thiết bị tăng quá nhiều, màn hình hiển thị nhiệt độ và biểu tượng sẽ nhấp nháy. Một tín hiệu cảnh báo cũng sẽ vang lên.

Thiết bị làm mát có nhiệt độ không cao hay quá thấp phụ thuộc vào nhiệt độ đã cài đặt.

Tín hiệu âm thanh và quang học được đưa ra như sau:

- bạn bật thiết bị và nhiệt độ trong vùng nhiệt độ tại thời điểm đó chênh lệch quá nhiều của nhiệt độ bạn đã cài đặt;
- bạn phân loại hoặc lấy thực phẩm đông lạnh ra khỏi thiết bị và có quá nhiều không khí ẩm chảy vào;
- bạn đang đông lạnh một lượng thực phẩm khá lớn;
- bạn đông lạnh thực phẩm tươi sống vẫn còn ẩm;
- đã xảy ra mất điện;
- bộ phận làm mát bị lỗi.

Khi nhiệt độ chính xác đã đạt được trở lại, còi sẽ dừng lại và nhiệt độ hiển thị liên tục một lần nữa và biểu tượng biến mất.

Nguy hiểm cho sức khỏe do

ăn thực phẩm bị hư hỏng.

Nhiệt độ trong một thời gian miễn phí cao hơn -18 °C trong thời gian dài, hãy kiểm tra xem sản phẩm đông lạnh có đã được rã đông hoàn toàn hoặc một phần. Điều này có nghĩa là thực phẩm có thời hạn sử dụng ngắn hơn.

Kiểm tra xem các sản phẩm đông lạnh đã được rã đông hoàn toàn hoặc một phần. Nếu vậy, hãy sử dụng những thực phẩm này càng sớm càng tốt hoặc Luộc hoặc rang chúng trước khi đông lạnh lại.

Deuralarm

Chuông báo sẽ kêu khi cửa thiết bị mở trong hơn 60 giây. đang mở.

Ngay khi cánh cửa đóng lại, dừng chuông báo.

Tắt chuông báo động sớm

Nếu tiếng chuông làm phiền bạn, bạn có thể tắt nó đi tắt máy sớm.

Nhấn nút .

Chuông ngừng reo.

Trong trường hợp báo động nhiệt độ, biểu tượng vẫn còn đỏt cho đến khi đạt được nhiệt độ thích hợp đã được đạt tới một lần nữa.

Thay đổi cài đặt

Chế độ cài đặt

Một số cài đặt của thiết bị
Bạn có thể thay đổi trong chế độ cài đặt.

Bật/tắt khóa	
Đặt chế độ ngày Sa-bát	

Chế độ cài đặt được hiển thị trên màn hình
được biểu thị bằng ký hiệu .

Dưới đây bạn có thể đọc cách vào chế độ cài đặt
và cách thay đổi cài đặt.

Bật/tắt khóa

Khóa cho phép bạn ngăn chặn
thiết bị vô tình bị tắt.

- Kích hoạt khóa

Nhấn nút trong khoảng 5 giây.

Biểu tượng sáng lên và trong
Màn hình nhấp nháy .

Chế độ cài đặt hiện đã được kích hoạt.

Nhấn nút cho ngăn đông và sẽ
nhấp nháy trên màn hình.

Bây giờ hãy nhấn nhanh nút để
gọi hàm khóa.

xuất hiện trên màn hình.

Bây giờ hãy nhấn nhanh nút để
kích hoạt chức năng khóa.

Biểu tượng sáng lên.

Nhấn nút Bật/Tắt bên phải
của vùng đông lạnh để thoát khỏi
chế độ cài đặt.

Nhiệt độ sẽ hiển thị trên màn hình.

- Vô hiệu hóa khóa

Nhấn nút trong khoảng 5 giây.

Biểu tượng và biểu tượng
sáng lên và nhấp nháy trên màn hình
.

Chế độ cài đặt hiện đã được kích hoạt.

Nhấn nút cho ngăn đông và sẽ
nhấp nháy trên màn hình.

Bây giờ hãy nhấn nhanh nút để
gọi hàm khóa.

xuất hiện trên màn hình.

Thay đổi cài đặt

Bây giờ hãy nhấn nhanh nút để
để vô hiệu hóa chức năng khóa.

Biểu tượng biến mất.

Nhấn nút Bật/Tắt trên
vùng đông lạnh để thoát khỏi chế độ cài đặt.

Nhiệt độ sẽ hiển thị trên màn hình.

Bật/tắt chế độ ngày Sa-bát

Nguy hiểm cho sức khỏe do
ăn thực phẩm bị hư hỏng.

Vì khả năng mất điện trong chế độ ngày Sa-
bát không được
được hiển thị, các sản phẩm đông lạnh có thể đã
đông hoàn toàn hoặc một phần. Điều này có nghĩa
là thực phẩm có thời hạn sử dụng ngắn hơn.

Kiểm tra xem các sản phẩm đông lạnh
đã được rã đông hoàn toàn hoặc một phần.
Nếu vậy, hãy sử dụng những thực phẩm này
càng sớm càng tốt
hoặc luộc hoặc rang chúng trước khi đông
lạnh lại.

Thiết bị làm mát có chế độ Sabbath để hỗ trợ
người dùng thực hiện nghĩa vụ tôn giáo của mình.

Trong chế độ ngày Sa-bát,
các tính năng sau bị vô hiệu hóa:

- đèn chiếu sáng bên trong khi cửa đang mở;
- tất cả các tín hiệu âm thanh và tín hiệu quang học;
- Hiển thị nhiệt độ;
- SuperFrost và DynaCool (nếu đã bật trước đó).

Chọn nút để tắt chế độ ngày Sa-bát.

Chế độ ngày Sa-bát sẽ bị vô hiệu hóa sau khoảng
Tự động tắt máy sau 120 giờ.

Xin lưu ý rằng các cửa thiết bị
được đóng chặt vì quang học và
cảnh báo bằng âm thanh đã bị vô hiệu hóa.

Thay đổi cài đặt

- Bật chế độ ngày Sa-bát

Nhấn nút trong khoảng 5 giây.

Biểu tượng sáng lên và nhấp nháy trên màn hình.

Chế độ cài đặt hiện đã được kích hoạt. Nhấn

nhấn nút để gọi chức năng chế độ ngày Sa-bát.

xuất hiện trên màn hình.

Nhấn nhanh nút để xác nhận cài đặt.

Màn hình tắt và chế độ Sabbath được bật.

- Tắt chế độ ngày Sa-bát

Nhấn nút hai lần trong giây lát để tắt chức năng chế độ Sabbath.

Biểu tượng sáng lên và nhấp nháy trên màn hình.

Chế độ cài đặt hiện đã được kích hoạt.

Chế độ ngày Sa-bát đã bị vô hiệu hóa. Nhấn

nút Bật/Tắt để thoát khỏi chế độ cài đặt.

Bảo quản thực phẩm trong vùng làm mát

Nguy cơ nổ do dễ cháy

hỗn hợp khí.

Hỗn hợp khí dễ cháy có thể bị bắt lửa bởi các thành phần điện.

Không lưu trữ các chất nổ và không có sản phẩm nào có chất đẩy dễ cháy (ví dụ như bình xịt) trong thiết bị làm mát. Những bình xịt như vậy bạn có thể nhận ra bằng

mục lục đã in hoặc

biểu tượng ngọn lửa. Bất kỳ khí thoát ra nào cũng có thể bị đốt cháy bởi các thành phần điện.

Rủi ro thiệt hại do

thực phẩm có chứa chất béo hoặc dầu.

Nếu bạn để thực phẩm béo hoặc có dầu vào tủ lạnh hoặc giữ cửa thiết bị, có thể có những vết nứt căng thẳng trong nhựa được tạo ra gây ra nhựa bị vỡ hoặc rách.

Ngăn chặn bất kỳ mỡ rò rỉ ra ngoài hoặc dầu rò rỉ tiếp xúc với các bộ phận bằng nhựa.

Nhiều ngăn làm mát khác nhau

Do lưu thông không khí tự nhiên, các khu vực có nhiệt độ khác nhau.

Không khí lạnh, nặng chìm xuống phần dưới của vùng làm mát. Làm khi cho thực phẩm vào, hãy sử dụng các mức nhiệt độ khác nhau này.

Mẹo: Không đặt thức ăn quá gần nhau để không khí lưu thông tốt có thể lưu thông.

Nếu lưu thông không khí không đủ

tức là khả năng làm mát trở nên thấp hơn và mức tiêu thụ năng lượng tăng lên.

Che quạt ở tường sau

chưa hoàn thành.

Mẹo: Các loại thực phẩm có thể là không chạm vào bức tường phía sau. Họ có thể nếu không sẽ bị đóng băng ở bức tường phía sau.

Đây là thiết bị có chức năng làm mát động

tự động (DynaCool).

Khi quạt đang hoạt động, cái lạnh ở những nơi khác nhau

các vùng được phân bố đều và

sự chênh lệch nhiệt độ ít đáng kể hơn.

Phần ẩm nhất

Phần ít mát nhất trong tủ lạnh / vùng làm mát nằm ở phía trước và

ngay phía trên cửa. Sử dụng phần này để lưu trữ

bơ để nó vẫn có thể phết được và để phô mai không bị mất mùi thơm thua.

Bảo quản thực phẩm trong vùng làm mát

Phần lạnh nhất

Phần lạnh nhất trong vùng làm mát được đặt ngay phía trên ngăn đựng rau và trái cây và ở bức tường phía sau.

Sử dụng những ngăn này cho tất cả các loại thực phẩm không có thời hạn sử dụng dài.

là, chẳng hạn như:

- cá, thịt, gia cầm,
- xúc xích, đồ ăn chế biến sẵn,
- thực phẩm có chứa trứng hoặc kem trong đó,
- bột tươi, bột làm bánh nướng/bánh ngọt, bánh pizza hoặc bánh quiche,
- phô mai với sữa tươi và các loại khác sản phẩm từ sữa,
- thái lát sẵn, gói trong giấy bạc rau,
- nói chung, tất cả các loại thực phẩm tươi sống (hạn sử dụng tốt nhất chỉ áp dụng ở nhiệt độ bảo quản ít nhất là 4 °C).

Không phù hợp với vùng làm mát

Thực phẩm nhạy cảm với lạnh là không thích hợp để sử dụng ở nhiệt độ dưới Bảo quản ở nhiệt độ 5 °C.

Thực phẩm nhạy cảm với lạnh bao gồm:

- dưa, bơ, chuối, bưởi, xoài, dưa, đu đủ, chanh dây, trái cây họ cam quýt (như chanh, cam, quýt, bưởi),
- trái cây (vẫn cần phải chín thêm),
- cà tím, dưa chuột, khoai tây, ớt chuông, cà chua, bí xanh,
- phô mát cứng (như parmesan và phô mai núi).

Hướng dẫn mua hàng

của thực phẩm

Điều kiện quan trọng nhất để bảo quản thực phẩm lâu dài là chúng phải tươi nhất có thể. Ngoài ra hãy chú ý đến ngày hết hạn và nhiệt độ bảo quản chính xác.

Chuỗi lạnh thực sự không nên bị gián đoạn bởi các cửa hàng tạp hóa ví dụ như trong một chiếc xe nóng để nuôi.

Bảo quản thực phẩm trong vùng làm mát

Bảo quản thực phẩm đúng cách ren

Bảo quản thực phẩm được bọc hoặc được che phủ tốt trong vùng làm mát. Bằng cách này, chúng không hấp thụ mùi lạ, không bị khô và không có vi khuẩn nào được truyền đi. Điều này đặc biệt quan trọng nếu bạn ăn thực phẩm từ động vật lưu lại. Đặc biệt cẩn thận với các loại thực phẩm như thịt và cá sống. Cái này không được tiếp xúc với các thực phẩm khác. Nếu bạn thiết lập nhiệt độ chính xác và giữ cho vùng làm mát sạch sẽ, thực phẩm lâu hơn đáng kể bền và bạn cần phải vứt bỏ ít hơn để ném.

Rau và trái cây

Trái cây và rau quả có thể được mở gói được lưu trữ trong ngăn đựng rau và trái cây.

Thực phẩm giàu protein

Xin lưu ý rằng giàu protein thực phẩm hư hỏng nhanh hơn. Giống như thể này Ví dụ, động vật có vỏ và giáp xác hư hỏng nhanh hơn cá, và cá hư hỏng lại nhanh hơn thịt nữa.

Bố trí khu vực làm mát bên trong

Di chuyển ngăn cửa/ngăn đựng chai

lọ

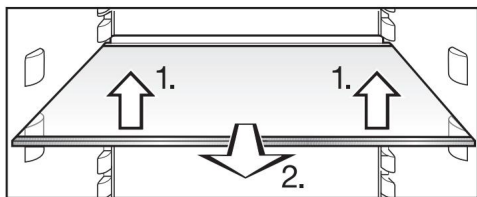
Chỉ di chuyển kệ cửa/kệ để chai trong cửa khi không có gì bên trong.

Trượt kệ cửa/kệ để chai lên trên và tháo ra khỏi mặt trước.

Đặt lại kệ cửa/kệ để chai vào vị trí mong muốn.
Đảm bảo nó khớp vào đúng vị trí.

Di chuyển các nền tảng

Nút chặn ngăn không cho khay bị kéo ra ngoài một cách vô tình.



Các kệ có thể điều chỉnh chiều cao để có thể đặt/đặt các sản phẩm có chiều cao khác nhau:

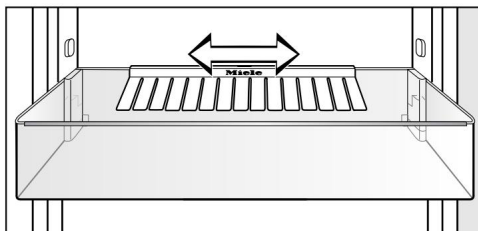
1. Cẩn thận nhấc các kệ phía trước lên.

2. Tháo khay ra.

Phần mép nhô lên gắn vào dải bảo vệ ở mặt sau của kệ phải hướng lên trên để thực phẩm không thể tiếp xúc với thành sau và bị đông cứng vào đó.

Sau đó trượt đến mức mong muốn.

Di chuyển hoặc tháo bỏ giá đỡ chai



Giá đỡ chai có thể di chuyển sang phải hoặc trái, tạo thêm không gian cho các gói đồ uống.

Nếu bạn muốn vệ sinh đúng cách phần đế bình, chúng tôi khuyên bạn nên tháo rời hoàn toàn:

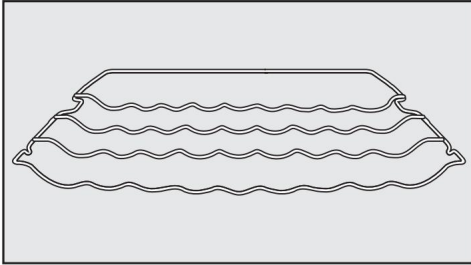
Kéo giá đỡ chai từ phía sau bên hông túi cửa.

Sau khi vệ sinh xong, bạn có thể lắp lại giá đỡ bình.

Bố trí khu vực làm mát bên trong

Kệ để chai di động

Giá để chai có thể được mua kèm như một phụ kiện. Đặt hàng (xem “Phụ kiện - Phụ kiện cần đặt hàng”).



Bạn có thể đặt giá để chai ở nhiều vị trí khác nhau sử dụng địa điểm.

Nếu bạn muốn di chuyển giá đỡ, hãy làm sau đây. Nâng giá đỡ lên một chút. Sự lồi kéo nó hơi hướng về phía trước. Nâng nó lên bằng cách khoét lỗ vào các thanh xương sườn. Di chuyển nó lên hoặc xuống.

Giá đỡ ở mặt sau của giá đỡ phải hướng lên trên để không đặt chai lọ vào tường phía sau có thể đến.

Nút chặn ngăn chặn giá để chai vô tình bị kéo ra.

Bộ lọc khử mùi di chuyển

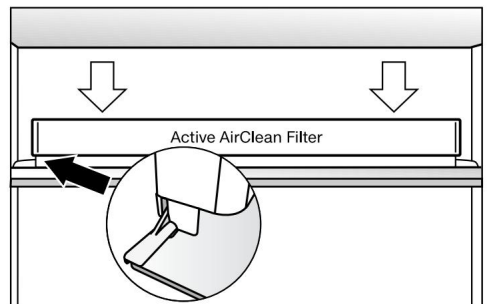
Bộ lọc khử mùi có giá đỡ KKF-FF (Active AirClean) có thể được mua như một phụ kiện có thể được đặt hàng (xem chương “Phụ kiện”, mục “Các mặt hàng bổ sung để đặt hàng”) phụ kiện.”)

Khi sử dụng thực phẩm có mùi mạnh (ví dụ như pho mát rất cay), hãy cẩn thận tiếp theo:

- Đặt giá đỡ có bộ lọc khử mùi vào khay đựng thực phẩm.
- Thay bộ lọc khử mùi sớm hơn nếu muốn.
- Lắp thêm bộ lọc khử mùi (có giá đỡ) trong thiết bị làm mát (xem chương “Phụ kiện”, phần “Phụ kiện” đặt hàng phụ kiện”).

Giá đỡ cho bộ lọc khử mùi nằm ở dải bảo vệ ở mặt sau của cao nguyên.

Nếu bạn muốn thay bộ lọc khử mùi, để đặt, kéo giá đỡ lên trên và đưa anh ta ra khỏi danh sách bảo vệ.



Đặt giá đỡ lên dải bảo vệ của cao nguyên mong muốn.

Đông lạnh và lưu trữ

Công suất đóng băng tối đa

Để đông lạnh thực phẩm đến tận lõi một cách nhanh nhất có thể, không thể vượt quá khả năng đóng băng tối đa vượt quá. Khả năng đông lạnh tối đa trong vòng 24 giờ có thể được tìm thấy trên biển số loại "Khả năng đông lạnh . kg/24 giờ".

Điều gì xảy ra khi bạn bị đóng băng? thực phẩm tươi sống?

Thực phẩm tươi sống cần phải được giao nhanh nhất có thể có thể bị đóng băng đến tận lõi. Chỉ bằng cách này, giá trị dinh dưỡng mới được giữ lại, giữ nguyên vitamin, hình dạng và hương vị.

Nếu thực phẩm mất nhiều thời gian hơn để đông cứng lại, nhiều hơi ẩm rò rỉ từ cá nhân tế bào ở bề mặt. Các tế bào co lại. Khi đã đông, chỉ một phần chất lỏng rò rỉ trước đó được các tế bào hấp thụ lại bao gồm. Trong thực tế điều này có nghĩa là sự mất mát lớn độ ẩm trong thực phẩm. Bạn có thể nhận ra điều này bởi vì một vũng nước lớn hình thành khi tan băng nước hình thành xung quanh thực phẩm.

Nếu thức ăn nhanh chóng đến lõi bị đông lạnh, dịch tế bào có ít thời gian hơn để chảy từ tế bào vào khoảng bề mặt. Các tế bào

co lại ít hơn đáng kể. Trong suốt quá trình đông có thể đưa một lượng nhỏ chất lỏng đã rò rỉ vào các khe hở trở lại

các tế bào để độ ẩm mất đi rất nhiều là nhỏ. Chỉ có một lượng nhỏ được tạo ra ao.

Lưu trữ sản phẩm đông lạnh

Không đông lại thực phẩm đã đã đông một phần hoặc toàn bộ. Chỉ sau khi bạn đã chế biến những thực phẩm này (nấu chín hoặc rang), bạn có thể đông lạnh lại chúng đúng vậy.

Bạn có muốn lưu trữ sản phẩm đông lạnh không? sau đó kiểm tra trong quá trình mua hàng cửa hàng:

- hoặc bao bì bị hư hỏng
- ngày hết hạn
- nhiệt độ vùng làm mát của tủ đông trong kho.

Nếu nhiệt độ vùng làm mát cao hơn Nếu nhiệt độ xuống dưới -18 °C, sản phẩm đông lạnh sẽ không giữ được lâu.

Chỉ mua sản phẩm đông lạnh nếu bạn đã thực hiện việc mua sắm khác và vận chuyển chúng trong bảo hoặc trong túi giữ nhiệt.

Đặt các sản phẩm đông lạnh tại nhà trực tiếp vào thiết bị làm mát.

Tự đông lạnh thực phẩm

đã từng là

Chỉ đông lạnh thực phẩm tươi và còn nguyên vẹn!

Khi đông lạnh, vui lòng lưu ý những điều sau

- Các loại thực phẩm sau đây là thích hợp để đông lạnh: thịt tươi, gia cầm, thịt thú rừng, cá, rau, thảo mộc, trái cây chưa qua chế biến, sản phẩm từ sữa, sản phẩm bánh mì, thức ăn thừa, lòng đỏ trứng, lòng trắng trứng và nhiều sản phẩm chế biến sẵn.
 - Những loại thực phẩm sau đây không thích hợp để đông lạnh: nho, rau diếp, củ cải, củ cải đen, kem chua, sốt mayonnaise, trứng nguyên vỏ, hành tây, táo và lê nguyên quả chưa qua chế biến.
 - Màu sắc, mùi vị, hương thơm và vitamin C sẽ được bảo quản nếu bạn chần rau trước khi đông lạnh. Để thực hiện, hãy cho một phần rau vào nước sôi trong 2-3 phút. Sau đó vớt rau ra khỏi nước và để nguội nhanh trong nước lạnh.
- Để ráo rau.
- Thịt nạc thích hợp để đông lạnh hơn thịt mỡ và có thể bảo quản được lâu hơn đáng kể.
 - Đặt một miếng màng bọc thực phẩm giữa mỗi miếng thịt thái miếng, bít tết, thịt cốt lết, v.v. Điều này giúp các miếng thịt không bị đông cứng lại với nhau.
 - Không nêm hoặc muối vào thực phẩm tươi và rau đã chần trước khi đông lạnh. Thảo mộc và muối

Chỉ đông lạnh nhẹ các món ăn đã chế biến trước khi đông lạnh. Một số loại thảo mộc làm thay đổi hương vị của món ăn khi đông lạnh.

- Để lại thức ăn và đồ uống nóng
- Đầu tiên, hãy làm mát bên ngoài thiết bị làm mát để tránh thực phẩm đã đông lạnh bị tan chảy và làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Đóng gói thực phẩm để đông lạnh Đông lạnh thực phẩm

thành từng phần.

- Bao bì phù hợp
 - Tẩm nhựa
 - Tẩm màng polyethylene dùng trong gia dụng
 - Giấy bạc
 - Thùng đông lạnh
 - Bao bì không phù hợp
 - giấy gói
 - Giấy dầu
 - Giấy bóng kính
 - Túi đựng rác
 - Túi nilon đã qua sử dụng
- Bóp hết không khí ra khỏi bao bì.

Đóng chặt bao bì bằng

- dây thun
- kẹp nhựa
- dây thừng hoặc
- băng dính chịu nhiệt.

Mẹo: Bạn cũng có thể dùng máy hàn miệng túi bằng màng nhôm để bịt kín túi polyethylene và màng bọc thực phẩm.

Đông lạnh và lưu trữ

Đán nhãn lên bao bì
có ghi rõ nội dung và ngày đông lạnh trên đó.

Trước khi chèn

Đó có phải là số lượng
hơn 2 kg thực phẩm tươi, hãy tắt
thiết bị trước một lúc.
thiết lập chức năng SuperFrost (xem
chương "SuperFrost và
"Sử dụng DynaCool", đoạn văn
"Chức năng SuperFrost").

Do đó, thực phẩm đã được đông lạnh sẽ
được dự trữ lạnh.

Đưa nó vào

Hãy cẩn thận với thiệt hại do
tải quá nặng.
Quá tải có thể gây ra
ngăn kéo tủ đông bị hỏng.
Sức tải tối đa của
Phải tuân thủ 20 kg cho mỗi ngăn đông
được thực hiện.

Đặt thực phẩm cần đông lạnh
không chống lại thực phẩm đã đông
lạnh; để ngăn chặn điều đó
cái sau sẽ tan băng.

Đảm bảo rằng vật liệu trong đó
các loại thực phẩm cần đông lạnh là
đóng gói, sấy khô để chúng không bị đông lại
với nhau hoặc với thiết bị.

Nếu chúng được che phủ,
công suất làm mát giảm và mức tiêu thụ
năng lượng tăng.
Đặt các sản phẩm đông lạnh vào
tấm kính che các lỗ thông gió
không được che phủ.

Đặt các sản phẩm đông lạnh vào
toàn bộ chiều rộng của ngăn kéo tủ đông
phía trên.

Thời gian bảo quản thực phẩm đông lạnh

Ngay cả khi nhiệt độ quy định là -18
°C được duy trì,
thời hạn sử dụng của thực phẩm
rất khác biệt. Cũng trong đông lạnh
sản phẩm, quá trình phân hủy bị trì
hoãn mạnh mẽ diễn ra. Bởi oxy trong
ví dụ, không khí có thể bị ôi thiu.
Do đó, thịt nạc có thể gấp khoảng hai lần
có thể bảo quản lâu dài như thịt mỡ.

Thời gian bảo quản được nêu là hướng dẫn về thời
gian bảo quản các loại thực phẩm khác nhau trong

vùng đông lạnh.

Loại thực phẩm	Thời gian bảo quản (tháng)
Kem	2 đến 6
Bánh mì nướng	2 đến 6
Cái đó	2 đến 4
Khôn ngoan, biết	1 đến 2
Hiển thị, nghiêng	1 đến 5
Tệ nhất, giảm bóng	1 đến 3
Trò chơi, thịt lợn	1 đến 12
Gia cầm, thịt bò	2 đến 10
Rau, trái cây	6 đến 18
Gia vị	6 đến 10

Đối với các sản phẩm đông lạnh có bán
trên thị trường, thông tin trên bao bì là
Ngày hết hạn được nêu có tính quyết định.

Đông lạnh và lưu trữ

Nếu ngăn đông được duy trì ở nhiệt độ không đổi là -18 °C và bạn giữ sạch sẽ, thực phẩm sẽ được bảo quản trong thời gian tối đa và bạn sẽ phải vứt bỏ ít thực phẩm hơn.

Rã đông thực phẩm đông lạnh

Không đông lại thực phẩm đã rã đông một phần hoặc toàn bộ.

Bạn chỉ có thể đông lạnh lại những thực phẩm này sau khi đã chế biến (nấu chín hoặc rang).

Bạn có thể rã đông thực phẩm đông lạnh:

- trong lò vi sóng
- trong lò nướng sử dụng chức năng "Nóng" hoặc "Rã đông"
- ở nhiệt độ phòng
- trong vùng làm mát (cái lạnh xảy ra ở đó được giải phóng, có thể được sử dụng để làm mát các thực phẩm khác)
- trong lò hấp

Những miếng thịt hoặc cá mỏng có thể được rã đông một phần và cho vào chảo rán nóng.

Các khối thịt và cá (như thịt bằm, thịt gà và phi lê cá) được rã đông tốt nhất khi chúng không tiếp xúc với các thực phẩm khác. Độ ẩm thoát ra phải được thu gom và xử lý cẩn thận.

Trái cây có thể được rã đông ở nhiệt độ phòng khi còn trong bao bì hoặc trong hộp đựng có nắp đậy.

Rau thường có thể được đông lạnh trong nước sôi hoặc hầm nóng trong mỡ nóng. Thời gian nấu ngắn hơn một chút so với rau tươi do cấu trúc tế bào đã thay đổi.

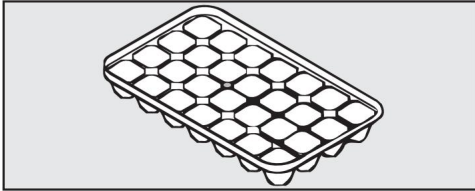
Đông lạnh và lưu trữ

Làm mát đồ uống nhanh chóng

Nếu bạn muốn nhanh chóng cho chai vào ngăn đông mát, bạn nên làm mát chúng sau một giờ ít nhất để lấy ra khỏi tủ đông lần nữa. Nếu không thì chúng có thể phát nổ.

Sử dụng các phụ kiện

Chuẩn bị đá viên



Đổ đầy khay đá vào

ba phần tư với nước. Đặt thùng chứa vào đáy ngăn kéo tủ đông.

Khi thùng chứa bị đông lạnh, sau đó sử dụng một vật cùn, ví dụ. một cái cán thìa để nới lỏng nó.

Mẹo: Đặt hộp đựng dưới vòi nước chảy trong một lúc, sau đó các viên đá sẽ dễ dàng rời ra.

Bố trí không gian nội thất

Tháo ngăn kéo

Khi bạn muốn đặt thực phẩm vào ngăn kéo tủ đông hoặc muốn lấy ra hoặc khi bạn muốn tải nó

Nếu bạn muốn vệ sinh chúng, tốt nhất là hãy tháo chúng ra hoàn toàn.

Bạn cũng có thể tháo ngăn kéo tủ đông và làm cho ngăn đông lớn hơn đáng kể nếu bạn có tủ lớn hơn các sản phẩm đông lạnh, chẳng hạn như bạn muốn cho gà tây hoặc thịt nai vào đó.

Khi tháo ngăn kéo tủ đông, ngăn kéo dưới cùng phải luôn nằm trong thiết bị.

Kéo các ngăn kéo ra cho đến khi bạn cảm thấy sức đề kháng và nhấc ngăn kéo ra khỏi người dẫn điện.

Vùng làm mát

Vùng làm mát được rã đông tự động.

Trong khi máy nén đang chạy,
có thể được đặt ở bức tường phía sau của
vùng làm mát hình thành sương giá và các giọt nước.
Bạn không cần phải xóa chúng vì chúng
tự động bốc hơi do nhiệt của máy nén. Bạn
không cần điều này
phải được loại bỏ, vì chúng tự động bốc hơi do
nhiệt độ của hợp chất
máy nén.

Nước tan chảy chảy qua máng xối và
lỗ thoát nước cho nước rã đông trong
hệ thống bốc hơi ở phía sau
của thiết bị làm mát.

Giữ máng xối và lỗ thoát nước
làm sạch trước khi rã đông nước. Nước rã đông
phải có thể thoát ra ngoài mà không bị cản trở
đi bộ.

Khu vực đông lạnh

Thiết bị làm mát được trang bị một
Hệ thống "NoFrost" cho phép thiết bị
được rã đông tự động.

Độ ẩm được tạo ra được lắng đọng trên
Máy bay hơi được rã đông và bốc hơi tự động
thường xuyên.

Bởi vì vùng đông lạnh tự động
rã đông, nó luôn không có đá. Bằng cách này
hệ thống đặc biệt không có nguy hiểm
thực phẩm bắt đầu rã đông.

Vệ sinh và bảo trì

Đảm bảo không có nước vào điều khiển điện tử hoặc chiếu sáng.

Có nguy cơ hư hỏng do hơi ẩm xâm nhập.

Hơi nước từ máy làm sạch bằng hơi nước có thể làm hỏng nhựa và các bộ phận điện.

Không sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước để vệ sinh để vệ sinh thiết bị làm mát.

Không được phép để nước vệ sinh chảy vào lỗ xả nước ră đông.

Tắm loại trong thiết bị làm mát có thể không được gỡ bỏ. Dữ liệu là cần thiết trong trường hợp xảy ra sự cố xảy ra.

Hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa

Sử dụng trong nội thất của

Chỉ sử dụng các sản phẩm vệ sinh và bảo dưỡng tủ lạnh không gây hại cho thực phẩm.

Để tránh làm hỏng bề mặt, không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa nào khi vệ sinh.

- chất tẩy rửa có chứa axit, soda, amoniac hoặc clorua,
- chất tẩy rửa hòa tan cặn vôi,
- chất tẩy rửa có tính mài mòn như bột tẩy rửa, chất tẩy rửa, miếng cọ rửa,
- chất tẩy rửa gốc dung môi để chia sẻ,
- chất tẩy rửa cho thép không gỉ thép,
- Chất tẩy rửa cho máy rửa chén-sers,
- bình xịt lò nướng,
- người làm kính,
- miếng bọt biển cứng và bàn chải mài mòn, chẳng hạn như miếng cọ rửa,
- miếng bọt biển lau vết bẩn.
- dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn!

Chúng tôi khuyên bạn nên trước khi vệ sinh Sử dụng nước ấm với một ít nước rửa chén để vệ sinh thiết bị.

Bạn có thể tìm thấy hướng dẫn vệ sinh quan trọng ở các trang sau.

Vệ sinh và bảo trì

Chuẩn bị thiết bị làm mát để vệ sinh

Tắt thiết bị làm lạnh.

Màn hình tắt và chế độ làm mát cũng tắt.

Lấy thức ăn ra khỏi

thiết bị làm mát và lưu trữ chúng trong một nơi mát mẻ.

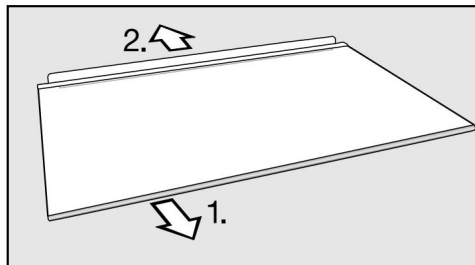
Tháo các kệ cửa ra khỏi thiết bị.

Tháo các ngăn kéo tủ đông ra khỏi bộ.

Tháo tất cả các bộ phận khác khỏi thiết bị có thể tháo rời.

Tháo rời nền tảng

Đặt khay lên bề mặt mềm, ví dụ: trên một chiếc khăn lau trà, trên bề mặt làm việc.



Tháo nắp nhựa trước khi vệ sinh khung nhựa và khung bảo vệ phía sau.

1. Kéo dải nhựa ở một bên giữ và kéo danh sách ra khỏi khay của.
2. Kéo dải bảo vệ ra khỏi bộ của.

Sau khi vệ sinh, gắn nhựa vào liệt kê tương ứng. Đặt lại dải bảo vệ cao nguyên.

Vệ sinh và bảo trì

Vệ sinh nội thất và phụ kiện

Vệ sinh thiết bị làm mát thường xuyên, nhưng ít nhất một lần mỗi tháng.

Loại bỏ bụi bẩn ngay lập tức để tránh bụi bẩn bám vào.

Làm sạch bên trong bằng miếng vải xốp, nước ấm và một ít nước rửa chén.

Sau đó lấy cửa ra vào và tường bên với nước sạch và chà xát mọi thứ với lau khô một miếng vải.

Tháo bỏ các khuôn nhựa trước khi đặt khay và ngăn vào máy rửa chén.

Các bộ phận sau đây không dùng được trong máy rửa chén:

- khung nhựa
- tất cả các ngăn kéo và nắp ngăn kéo (tùy thuộc vào kiểu máy)

Làm sạch các bộ phận không có trong máy rửa chén có thể được làm sạch bằng tay.

Hãy cẩn thận với thiệt hại do

hiệt độ quá cao trong máy rửa chén.

Các bộ phận của thiết bị làm mát có thể trở nên không sử dụng được nếu chúng nhiệt độ trên 55 °C trong máy rửa chén được làm sạch, họ ví dụ, có thể bị biến dạng.

Chọn những phần phù hợp chỉ để làm sạch trong máy rửa chén chương trình với tối đa 55 °C.

Các bộ phận bằng nhựa trong máy rửa chén có thể bị đổi màu do tiếp xúc với một số thuốc nhuộm tự nhiên, ví dụ như: trong cà rốt, cà chua và tương cà. Sự đổi màu này không có ảnh hưởng đến sự ổn định của các thành phần.

Các bộ phận sau đây là phù hợp đối với máy rửa chén:

- giá đỡ bình, giá đựng trứng và khay đựng đá viên (trong chừng mực liên quan đến mô hình này);
- ngăn đựng chai và cửa (không có khung nhựa)
- các cao nguyên (không có khung và không có dấu ấn)
- giá đỡ cho bộ lọc khử mùi (sau phụ kiện theo đơn đặt hàng)

Làm sạch máng xối và cống thoát nước mở-thường xuyên dùng tấm bông để vệ sinh nước rửa đông trong vùng làm mát hoặc cái gì đó tương tự như vậy, để nước tan chảy luôn có thể đi ra ngoài mà không bị cản trở.

Đề cửa thiết bị mở trong giây lát mở để thông gió cho thiết bị và ngăn ngừa mùi hôi.

Vệ sinh và bảo trì

Làm sạch mặt trước và hai bên

Nếu chất gây ô nhiễm tồn tại trong hệ thống quá lâu, chúng có thể không còn có thể loại bỏ được nữa. Bề mặt có thể bị đổi màu hoặc thay đổi.

Nếu có thể, hãy loại bỏ ngay bụi bẩn bám trên thành trước và thành bên.

Tất cả các bề mặt đều nhạy cảm với trầy xước và có thể bị đổi màu hoặc đổi màu nếu tiếp xúc với chất tẩy rửa không phù hợp.

Đọc thông tin trong đoạn văn “Hướng dẫn về chất tẩy rửa” ở phần đầu chương này.

Làm sạch bề mặt bằng miếng bọt biển sạch, nước rửa chén và nước nóng. Bạn có thể sử dụng nó để làm sạch cũng có thể sử dụng khăn sợi nhỏ sạch, ẩm và không có chất tẩy rửa.

Lau sạch bề mặt bằng
Xả nước và lau khô bằng khăn mềm.

Những điều sau đây áp dụng cho các thiết bị bằng thép không gỉ:
sau đây:

Mặt trước của thiết bị

Hãy cẩn thận với thiệt hại do vệ sinh không đúng cách.
Lớp phủ bề mặt (CleanSteel) bị hư hỏng.
Không xử lý những bề mặt này với chất tẩy rửa cho thép không gỉ.

Mặt trước được hoàn thiện bằng lớp phủ bề mặt chất lượng cao (Thép sạch). Bảo vệ chống lại bụi bẩn và giúp việc vệ sinh dễ dàng hơn.

Vệ sinh lỗ thông gió

Bụi trên các bộ phận làm tăng tiêu thụ năng lượng.

Vệ sinh thường xuyên các lỗ thông gió bằng chổi hoặc máy hút bụi (ví dụ: sử dụng chổi vệ sinh cho máy hút bụi Miele).

Vệ sinh và bảo trì

Vệ sinh máy nén và lưới kim loại ở phía sau

Bụi bám trên các bộ phận làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Nguy cơ hư hỏng do vệ sinh không đúng cách.

Cáp hoặc các bộ phận khác có thể bị rách, gấp khúc hoặc hư hỏng.

Vệ sinh cẩn thận máy nén và lưới kim loại.

Vệ sinh máy nén và lưới kim loại ở mặt sau của bộ phận làm mát (bộ trao đổi nhiệt) để tránh bụi bẩn ít nhất một lần mỗi năm.

Vệ sinh gioăng cửa

Nếu gioăng cửa bị hỏng hoặc trượt ra khỏi rãnh, cửa thiết bị có thể không đóng đúng cách và khả năng làm mát sẽ giảm. Sự ngưng tụ hình thành trong bộ phận làm mát và có thể hình thành một lớp băng.

Không làm hỏng gioăng cửa và đảm bảo gioăng cửa không bị trượt ra khỏi rãnh.

Nguy cơ hư hỏng do vệ sinh không đúng cách.

Gioăng cửa có thể bị hỏng nếu tiếp xúc với dầu hoặc mỡ.

Không xử lý gioăng cửa bằng dầu hoặc mỡ.

Chỉ vệ sinh gioăng cửa thường xuyên bằng nước sạch và sau đó lau khô kỹ bằng vải.

Vệ sinh và bảo trì

Việc đưa vào hoạt động

bộ phận làm mát sau khi vệ sinh

Đặt tất cả các phụ kiện trở lại thiết bị làm mát.

Bật thiết bị làm mát.

Bật SuperFrost để nhanh chóng làm mát trong tủ đông

đang trở thành.

Đặt thực phẩm vào vùng làm mát và đóng cửa thiết bị.

Trượt các ngăn kéo tủ đông có chứa các sản phẩm đông lạnh vào ngăn đông và đóng cửa thiết bị.

Tắt SuperFrost ngay khi tủ đông đạt nhiệt độ ổn định ít nhất là -18°C.

đạt tới.

Thay thế bộ lọc khử mùi

Bộ lọc khử mùi có giá đỡ KKF-FF (Active AirClean) có thể được mua như một phụ kiện có thể được đặt hàng (xem chương "Mô tả thiết bị", đoạn "Phụ kiện có thể đặt hàng").

Thay bộ lọc khử mùi trong hộp đựng khoảng 6 tháng một lần.

Bộ lọc khử mùi thay thế KKF-RF có sẵn tại bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele, đại lý Miele của bạn hoặc tại Cửa hàng trực tuyến Miele.

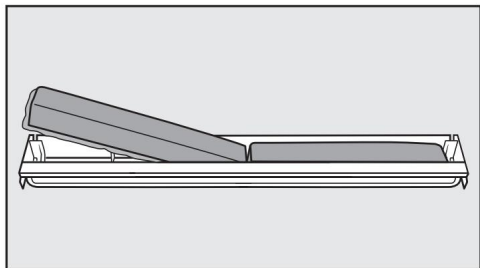
Mẹo: Người giữ bộ lọc khử mùi là Có thể rửa bằng máy rửa chén.

Kéo giá đỡ bộ lọc khử mùi ra kéo lên và tháo giá đỡ ra.

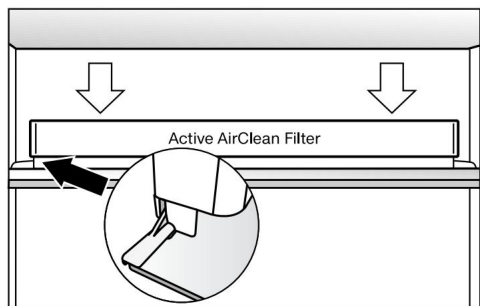
Các bộ lọc khử mùi được sử dụng có thể không tiếp xúc với thành sau của thiết bị làm mát vì chúng có thể dính vào tường sau do độ ẩm.

Đặt bộ lọc khử mùi mới như sau sâu trong ngăn chứa, để nó không tràn ra ngoài cạnh của giá đỡ nhỏ ra.

Vệ sinh và bảo trì



Tháo cả hai bộ lọc khử mùi ra khỏi giá đỡ.
Đặt bộ lọc mới vào giá đỡ với phần cạnh tròn
hướng xuống dưới.



Đặt giá đỡ vào cạnh nhô lên ở mặt sau của một
trong các kệ và ấn giá đỡ vào đúng vị trí.

Bạn có thể tự mình khắc phục hầu hết các sự cố và khiếm khuyết có thể xảy ra trong quá trình sử dụng hàng ngày. Điều này không chỉ giúp bạn tiết kiệm thời gian mà còn tiết kiệm chi phí vì bạn không cần phải gọi cho Miele.

Bảng dưới đây sẽ giúp bạn xác định và giải quyết nguyên nhân của vấn đề.

Nếu có thể, không mở cửa thiết bị cho đến khi lỗi đã được khắc phục. Bằng cách này, bạn có thể hạn chế tình trạng mất lạnh ở mức thấp nhất có thể.	
Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
Bộ phận làm mát không làm mát, đèn bên trong không hoạt động khi cửa vùng làm mát mở.	Bộ phận làm mát không được bật. Bật thiết bị làm mát.
	Phích cắm không được cắm đúng cách vào ổ cắm. Cắm phích cắm vào ổ cắm. Chèn vào cắm vào ổ cắm.
	Công tắc chính của hệ thống điện được bật. Thiết bị làm mát này, thiết bị khác hoặc điện áp trong nhà có thể bị lỗi. Liên hệ với thợ điện hoặc dịch vụ Sửa chữa nhà của Miele.
Máy nén hoạt động ngày càng thường xuyên hơn và trong thời gian dài hơn; nhiệt độ trong thiết bị làm mát quá thấp.	Các lỗ thông gió và thoát khí được che phủ hoặc đóng lại. Đảm bảo rằng các lỗ cấp khí và xả khí không bị chặn. Làm sạch các lỗ thông gió và xả khí thường xuyên để loại bỏ bụi.
	Cửa thiết bị được mở thường xuyên hoặc có một lượng lớn thực phẩm tươi sống được đặt trong vùng làm mát hoặc đông lạnh. Chỉ mở cửa thiết bị khi thực sự cần thiết và luôn mở trong thời gian ngắn nhất có thể.
	Sau một thời gian, nhiệt độ chính xác trong thiết bị sẽ tự động đạt lại.
	Cửa thiết bị không được đóng đúng cách. Có lẽ một lớp băng dày đã hình thành ở vùng đóng băng. Đóng cửa thiết bị.

Mẹo hữu ích

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
	Sau một thời gian, nhiệt độ chính xác trong thiết bị sẽ tự động đạt lại. Nếu một lớp băng dày đã hình thành, công suất làm mát thấp hơn, giúp giảm mức tiêu thụ năng lượng tăng lên. Rã đông và vệ sinh thiết bị làm mát.
	Nhiệt độ môi trường quá cao. Càng cao thì nhiệt độ môi trường, máy nén càng lâu đang hoạt động. Đọc hướng dẫn trong chương: "Cài đặt", mục: "Mẹo lắp đặt thiết bị" thiết bị làm mát - Nơi lắp đặt".
	Nhiệt độ cài đặt quá thấp. Điều chỉnh cài đặt nhiệt độ.
	Đột nhiên một lượng lớn thực phẩm tươi sống đã bị đông lạnh. Thực hiện theo hướng dẫn trong chương "Đông lạnh và giữ lại".
	Chức năng SuperFrost vẫn được bật. Để tiết kiệm năng lượng, bạn có thể tắt chức năng Super-Frost sớm hơn.
Máy nén đang bật ngày càng ít hơn và ngày càng ngắn lại, nhiệt độ trong thiết bị làm mát tăng lên.	Không có trục trặc. Nhiệt độ cài đặt quá cao. Điều chỉnh cài đặt nhiệt độ. Kiểm tra lại nhiệt độ sau 24 giờ.
	Thực phẩm đông lạnh bắt đầu tan băng. Nhiệt độ môi trường thấp hơn nhiệt độ thiết bị làm mát của bạn phù hợp với mục đích gì. Máy nén sẽ khởi động ít thường xuyên hơn nếu nhiệt độ môi trường quá thấp. Điều này làm cho nó có thể trong ngăn đông trở nên quá ẩm. Đọc hướng dẫn trong chương: "Cài đặt", mục: "Mẹo lắp đặt thiết bị" thiết bị làm mát - Nơi lắp đặt". Tăng nhiệt độ phòng.

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
Máy nén đang hoạt động liên tục.	Không có trục trặc. Để tiết kiệm năng lượng, máy nén cho khả năng làm mát/đông lạnh thấp hơn ở tốc độ thấp. Điều này kéo dài tuổi thọ của máy nén.
Gioăng cửa bị hỏng hoặc cần phải thay thế.	Có thể tháo bỏ miếng đệm cửa mà không cần dụng cụ thay thế. Thay thế gioăng cửa. Điều này có sẵn tại thương mại chuyên nghiệp và dịch vụ Miele.
Trong thiết bị làm mát có một lớp băng đã hình thành bên trong thiết bị làm mát hình thành nước ngưng tụ. Có thể là không mở cửa thiết bị đóng tốt.	Gioăng cửa đã trượt ra khỏi khe. Kiểm tra xem gioăng cửa đã được đặt đúng vị trí trong rãnh chưa. ngồi. Gioăng cửa bị hỏng. Kiểm tra xem gioăng cửa có bị hỏng không.

Mẹo hữu ích

Tin nhắn trên màn hình

Tin nhắn	Nguyên nhân và giải pháp
Báo động nhiệt độ được kích hoạt (xem phần chính “Báo động nhiệt độ và cửa”): biểu tượng báo động nhấp nháy trên màn hình: ngăn đông quá ấm tùy thuộc vào nhiệt độ đã cài đặt. hoặc quá lạnh.	Nguyên nhân có thể là do: - Cửa thiết bị được mở thường xuyên. - Một lượng lớn thực phẩm đã bị đông lạnh mà không kích hoạt SuperFrost, - Đã xảy ra tình trạng mất điện trong một thời gian dài. Xóa tình trạng báo động. Khi đạt đến nhiệt độ chính xác trở lại, biểu tượng báo động sẽ tắt. Tùy thuộc vào nhiệt độ, hãy kiểm tra xem thực phẩm đã được rã đông một phần hay toàn bộ chưa. Nếu vậy, hãy chế biến những thực phẩm đó trước (luộc hoặc rang) trước khi đông lạnh lại.
Màn hình sẽ hiển thị “F0 đến F9”.	Có một khiếm khuyết. Liên hệ với Dịch vụ khách hàng của Miele.
Biểu tượng sáng lên trên màn hình. Bộ phận làm mát không mát nhưng vẫn hoạt động bình thường và đèn chiếu sáng bên trong vẫn hoạt động.	Chức năng demo đã được bật. Chức năng này cho phép người bán giới thiệu sản phẩm mà không cần phải bật chế độ làm mát. Chức năng này không phù hợp để sử dụng cho mục đích cá nhân. Vui lòng liên hệ với bộ phận Liên hệ khách hàng để tìm hiểu cách tắt chức năng demo.

Đèn bên trong không hoạt động

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
Ánh sáng nội thất nó không có tác dụng.	Bộ phận làm mát hoặc vùng làm mát không được bật. Bật thiết bị làm mát hoặc vùng làm mát.
	Chế độ ngày Sa-bát được bật: màn hình hiển thị đen và thiết bị nguội đi. Nhấn nhanh nút SuperFrost để thoát khỏi chế độ Sabbath.
	Nhiệt độ hiện xuất hiện trên màn hình và bật đèn nội thất (xem chương “Cài đặt thay đổi”, phần “Bật/tắt chế độ Ngày Sa-bát”).
	Khi cửa mở, đèn bên trong sẽ tự động tắt sau khoảng thời gian. 15 phút vì có nguy cơ quá nhiệt. Nếu không phải như vậy thì có có sự cố.
	Nguy cơ bị điện giật do các bộ phận hở, có điện. Khi bạn tháo nắp đèn, bạn có thể chạm vào các bộ phận có điện. Không tháo nắp đèn. Chỉ có kỹ thuật viên mới được phép lắp đặt đèn LED. Sửa chữa và thay thế Miele. Nguy cơ gây thương tích từ đèn LED. Ánh sáng này tương ứng với nhóm nguy cơ RG 2. Nếu nắp bị lỗi, có thể gây thương tích cho mắt. Không nhìn trực tiếp vào ánh sáng từ cự ly gần dụng cụ quang học (kính lúp hoặc thứ gì đó tương tự) nếu tấm che đèn bị lỗi. Liên hệ với Miele.

Mẹo hữu ích

Các vấn đề chung với thiết bị làm mát

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
Cửa tủ đông không thể mở nhiều lần liên tiếp.	Không có trục trặc. Do tác dụng hút, bạn chỉ có thể mở cửa mà không gặp khó khăn sau khoảng 1 phút.
Thực phẩm đông lạnh được đông lạnh của vtro.	Bao bì thực phẩm không khô khi cho vào thiết bị. Nới lỏng thực phẩm đông lạnh bằng vật cùn, ví dụ như một cái cán thìa.
Thiết bị làm mát có cảm giác ẩm ở bên ngoài TRÊN.	Không có trục trặc. Nhiệt sinh ra được dùng để ngăn ngừa sự ngưng tụ.

Â m thanh và nguyên nhân của chúng

Thường xuyên xảy ra âm thanh	Những âm thanh này đến từ đâu?
Brrrrr ...	Â m thanh vo ve này phát ra từ động cơ (máy nén). Khi động cơ khởi động, âm thanh này sẽ to hơn một chút.
Blub, blub... Những	Những âm thanh ùng ục, ùng ục hoặc ù ù này đến từ chất làm mát chảy qua các đường ống.
Nhấp vào ...	Â m thanh lách cách này luôn có thể được nghe thấy khi bật bộ điều chỉnh nhiệt độ. Bật hoặc tắt động cơ.
Xiiii...	Có thể có tiếng sột soạt nhẹ phát ra từ luồng không khí ở bên trong thiết bị.
Nút...	Có tiếng kêu rắc rắc khi vật liệu trong bộ phận làm mát giãn nở.
Xin lưu ý rằng tiếng ồn của động cơ và dòng chảy trong hệ thống làm mát không cần tránh!	

Â m thanh	Nguyên nhân và giải pháp
Vỗ tay, lách cách, leo trèo âm thanh	Bộ phận làm mát không cân bằng. Cân bằng thiết bị bằng ống thủy. Sử dụng chân có thể điều chỉnh bên dưới cho mục đích này thiết bị hoặc đặt vật gì đó bên dưới thiết bị.
	Thiết bị làm mát tiếp xúc với đồ nội thất hoặc thiết bị khác. Di chuyển nó sang một chút.
	Các ngăn kéo hoặc khay bị rung lắc hoặc kẹt. Kiểm tra các bộ phận có thể tháo rời và thay thế nếu cần thiết.
	Các chai lọ va vào nhau. Đặt chúng cách xa nhau một chút.
	Giá đỡ cáp dùng để vận chuyển vẫn còn nguyên ở mặt sau của thiết bị. Xóa cái này đi.

Dịch vụ khách hàng

Liên hệ khi có sự cố

Đối với những lỗi bạn không thể tự giải quyết, vui lòng liên hệ với đại lý Miele hoặc dịch vụ khách hàng của Miele.

Bạn có thể đặt lịch dịch vụ chăm sóc khách hàng của Miele trực tuyến tại www.miele.com/service.

Chi tiết liên lạc của bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele có thể được tìm thấy ở mặt sau của tài liệu này.

Dịch vụ khách hàng của Miele có mã loại và số sản xuất bắt buộc (Fab./SN/No.). Cả hai dữ liệu có thể được tìm thấy trên bảng tên.

Có thể tìm thấy tám chữ bên trong thiết bị.

Nghân hàng dữ liệu EPREL

Từ ngày 1 tháng 3 năm 2021, bạn có thể truy cập thông tin về yêu cầu dán nhãn năng lượng và thiết kế sinh thái trong Cơ sở dữ liệu sản phẩm châu Âu (EPREL). Qua liên kết sau [https://](https://eprel.ec.europa.eu/)

eprel.ec.europa.eu/ bạn sẽ tìm thấy cơ sở dữ liệu sản phẩm. Ở đây bạn được yêu cầu nhập ký hiệu loại.

Có thể tìm thấy ký hiệu loại trên tám nhãn loại.

Miele

XXXXXX Số XX/XXXXXXXXX.

WEINTEMPERSCHRANK-INTERTECHMODELL
MULTI-TEMPERATURE WINE STORAGE CABINET-UNDERWORKTOP
ARMOIRE DE MISE EN TEMP. DES VINS-MOD. ENCASTRABLE SOUS PLAN
ARMARIO P. ACCLIONCIONATO. VINO-SH-MOD. ENPOTTRBAUO ENOMERA
BIFRIGORIO TEMPERATUR-TECHN. LUX40

Klasse/Class Classe/Clase SN-ST	Ap-Typ/AP-Type AP-Type/AP-Tipo	Bruttinhalt/Gross Capacity Volume Brut/Capacidad Bruta XXXL	Gefriervermögen/Freezing Capacity Pouvoir de Congel/Capac.Congeladora
---------------------------------------	-----------------------------------	---	--

Nutzhalt NetCapacity Volume U e Capac. Util	Ges Tot To	/K /R /F /C	/G /F /C /C	/WEIN / KALT /WINE / CHILL /VINO / CHILL
--	------------------	----------------------	----------------------	--

R600a: XXg

Bảo đảm

Thời hạn bảo hành cho thiết bị này là 2 năm.

Để biết thêm thông tin về các điều kiện bảo hành tại quốc gia của bạn, vui lòng liên hệ thu âm với Miele.

Hướng dẫn đặt

Cẩn thận với hỏa hoạn và thiệt hại do các thiết bị tỏa nhiệt gây ra.

Các thiết bị tỏa nhiệt có thể bắt lửa và gây ra hỏa hoạn gây ra thiệt hại làm mát.

Tất cả các thiết bị tỏa nhiệt, chẳng hạn như lò nướng mini, vùng nấu đôi hoặc máy nướng bánh mì, không dùng trên thiết bị làm mát.

Cẩn thận với hỏa hoạn và thiệt hại do ngọn lửa trần gây ra.

Ngọn lửa trần có thể gây cháy ở thiết bị làm mát.

Giữ ngọn lửa mở, chẳng hạn như nến, để xa thiết bị làm mát.

Sắp xếp song song

Rủi ro thiệt hại do

ngưng tụ trên các bức tường bên ngoài của thiết bị.

Ở độ ẩm cao

ngưng tụ ở bên ngoài của

tất thiết bị làm mát. Điều này có thể gây ra sự ăn mòn.

Không bao giờ đặt thiết bị làm mát trên hoặc cùng với các mô hình khác.

Thiết bị làm mát của bạn không thể được lắp đặt

"song song" trong bất kỳ trường hợp nào, vì không có hệ thống sưởi ẩm tích hợp ở các bức tường bên.

Nếu bạn muốn đặt nhiều thiết bị làm mát cạnh

nhau thì phải có khoảng cách

khoảng cách 100 mm giữa các thiết bị.

Hãy hỏi đại lý chuyên nghiệp xem thiết bị làm mát của bạn có thể kết hợp những loại nào.

Nơi lắp đặt

Chọn một khu vực khô ráo nơi nó có thể thông gió.

Khi chọn vị trí, hãy cân nhắc

sự sắp xếp mà mức tiêu thụ năng lượng

của thiết bị làm mát tăng lên nếu bạn đặt nó gần lò sưởi, bếp lò hoặc

đặt một nguồn nhiệt khác. Cũng nên tránh ánh nắng trực tiếp.

Nhiệt độ phòng càng cao thì

máy nén sẽ hoạt động càng lâu

và mức tiêu thụ điện năng càng cao là.

Khi đặt thiết bị làm mát, xin lưu ý cũng như sau đây:

Cài đặt

- Ổ cắm phải dễ dàng
có thể tiếp cận được trong trường hợp khẩn cấp.
Do đó, nó không được đặt ở phía sau thiết bị.
- Phích cắm và cáp kết nối của
Không được để thiết bị tiếp xúc với mặt
sau của thiết bị vì mặt sau có thể bị hỏng
do rung động từ thiết bị.
- Các thiết bị khác cũng không được phép
được kết nối với ổ cắm điện nằm ở phía sau

thiết bị làm mát này được đặt ở đầu.

Rủi ro thiệt hại do
sự ăn mòn.

Trong điều kiện độ ẩm cao,
có thể hình thành hơi nước ngưng tụ ở bên
ngoài thiết bị làm mát. Nước ngưng tụ này có thể
gây ra sự ăn mòn ở thành ngoài của thiết
bị.

Đặt thiết bị làm mát ở nơi khô ráo
và/hoặc được điều kiện hóa tốt
phòng có đủ thông gió.

Sau khi cài đặt, hãy kiểm tra xem
đóng cửa thiết bị đúng cách,
hoặc không khí có thể không bị cản trở
cung cấp và xả và liệu
thiết bị làm mát theo cách được mô tả
tích hợp sẵn.

Lớp khí hậu Nhiệt độ	môi trường xung quanh
SN	+10 đến +32 °C
N	+16 đến +32 °C
ST	+16 đến +38 °C
T	+16 đến +43 °C

Nếu nhiệt độ môi trường thấp hơn,
máy nén không hoạt động trong thời gian dài hơn. Điều đó là có thể
nhiệt độ cao hơn trong thiết bị làm mát
và do đó gây ra thiệt hại đáng tiếc.

Lớp khí hậu

Thiết bị làm mát được thiết kế cho một loại
khí hậu cụ thể (phạm vi nhiệt độ môi trường)
trong đó nhiệt độ phòng không được cao hơn
hoặc thấp hơn. Các
lớp khí hậu được chỉ định trên
bảng tên ở bên trong
thiết bị làm mát.

Cung cấp không khí và xả không khí

Nguy cơ hỏa hoạn và hư hỏng do thông gió không đủ.

Nếu thiết bị làm mát không đủ được thông gió, máy nén sẽ chạy nhiều hơn và thường xuyên hơn trong thời gian dài hơn trong một thời gian dài hơn. Điều này làm tăng mức tiêu thụ năng lượng và nhiệt độ hoạt động của máy nén, có thể gây hư hỏng cho máy nén.

Đảm bảo thông gió đầy đủ thiết bị làm mát.

Do đó, hãy đảm bảo tuân thủ đúng kích thước quy định cho các lỗ thông gió.

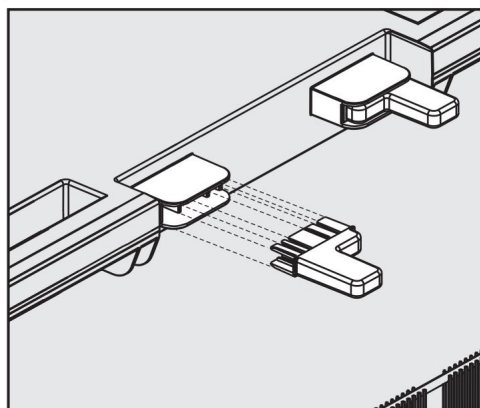
Các lỗ thông gió không được được che phủ hoặc bị chặn.

Ngoài ra, họ phải thường xuyên được làm sạch bụi.

Không khí ở bức tường phía sau của bộ phận làm mát nóng lên.

Các miếng đệm được cung cấp để lắp ráp

Để đạt được mức tiêu thụ năng lượng đã tuyên bố, đạt tối và ngưng tụ ở mức cao nhiệt độ môi trường xung quanh cần tránh bạn phải sử dụng miếng đệm tường. Khi những thứ này được gắn kết, thiết bị cách xa khoảng 35 mm bức tường và mức tiêu thụ năng lượng của thiết bị này như đã chỉ ra. Khi các miếng đệm tường không được sử dụng, điều này sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị, nhưng mức tiêu thụ năng lượng tăng nhẹ.



Lắp miếng đệm tường vào mặt sau của bộ phận làm mát phía trên tay cầm vận chuyển.

Cài đặt

Đặt thiết bị

Nếu thiết bị làm mát bị lật, có nguy cơ gây thương tích hoặc thiệt hại.

Nếu thiết bị được vận hành bởi một người được đặt, có nguy cơ chấn thương hoặc

thiệt hại.

Hãy nhờ người khác giúp bạn đặt thiết bị.

Hãy cẩn thận với thiệt hại sàn nhà.

Di chuyển thiết bị làm mát có thể gây hư hỏng cho sàn nhà.

Di chuyển thiết bị nhẹ nhàng sàn để bị tổn thương.

Tay cầm ở phía trên và thanh trượt ở phía dưới mặt sau của thiết bị sắp xếp thiết bị dễ.

Mẹo: Chỉ thiết lập thiết bị nếu nó

Nó trông rỗng.

Đặt thiết bị càng gần càng tốt ngay bây giờ tại nơi lắp đặt.

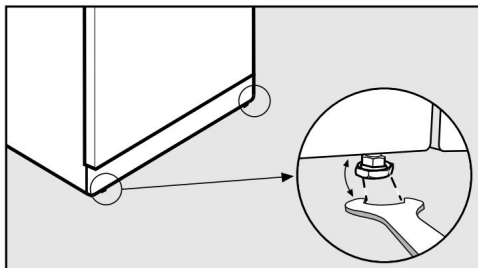
Đầu tiên hãy tháo cáp kết nối nguồn ra khỏi mặt sau của thiết bị.

Tháo giá đỡ cáp ra khỏi mặt sau của thiết bị.

Cẩn thận trượt thiết bị vào nơi được chỉ định cho mục đích đó.

Đặt thiết bị làm lạnh sát vào tường người triển lãm (nếu có) hoặc mặt sau của thiết bị áp trực tiếp vào tường.

Thiết lập bộ phận làm mát



Sử dụng cờ lê kèm theo, cố định thiết bị làm lạnh chắc chắn và cân bằng thông qua chân điều chỉnh phía trước.

Độ bám thêm cho cửa thiết bị

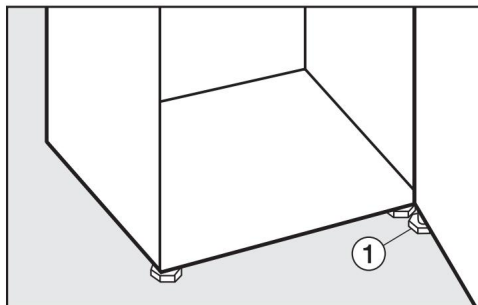
Nguy cơ thương tích và hư hỏng do cửa thiết bị rơi ra hoặc thiết bị làm mát bị đổ.

Nếu chân điều chỉnh bổ sung trên giá đỡ ổ trục dưới không vừa khít với sàn nghỉ ngơi, cửa thiết bị có thể rơi ra hoặc thiết bị làm mát có thể bị đổ.

Sử dụng cờ lê kèm theo, xoay chân có thể điều chỉnh ra ngoài cho đến khi

anh ta ngã xuống sàn.

Sau đó xoay chân điều chỉnh thêm một lần nữa một phần tư vòng ra ngoài.

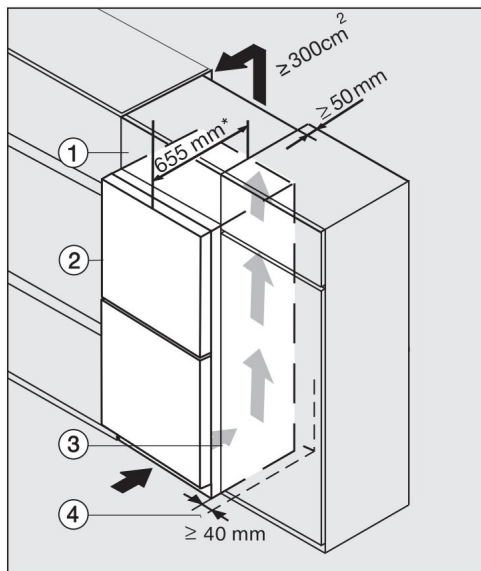


Lắp đặt thiết bị làm mát trong bếp

Nguy cơ cháy nổ và hư hỏng do thông gió không đủ.

Nếu thiết bị làm mát không đủ được thông gió, sau đó máy nén ngày càng thường xuyên hơn và cho trong thời gian ngày càng dài hơn. Bởi vì điều đó tiêu thụ năng lượng tăng lên và nhiệt độ hoạt động của máy nén, sẽ làm hỏng máy nén có thể gây ra. Đảm bảo thông gió đầy đủ thiết bị làm mát.

Hãy chắc chắn quan sát các lỗ thông gió được chỉ định. Không được che phủ hoặc chặn các lỗ thông gió và thoát khí.



Tủ trên

Thiết bị làm mát

Tủ bếp

Đưa phép

* Nếu lắp miếng đệm tường, các thiết bị sẽ có kích thước xấp xỉ. Sâu hơn 35 mm.

Thiết bị này có thể được lắp vào bất kỳ tủ bếp nào và đặt trực tiếp bên cạnh tủ bếp. Mặt trước

sau đó thiết bị phải nhô ra 65 mm.

nhô ra khỏi mặt trước của tủ bếp. Điều này cho phép bạn mở cửa

mở thiết bị mà không có bất kỳ vấn đề nào và đóng. Bạn có thể điều chỉnh thiết bị theo chiều cao của tủ bếp bằng cách đặt hộp lắp tương ứng phía trên thiết bị.

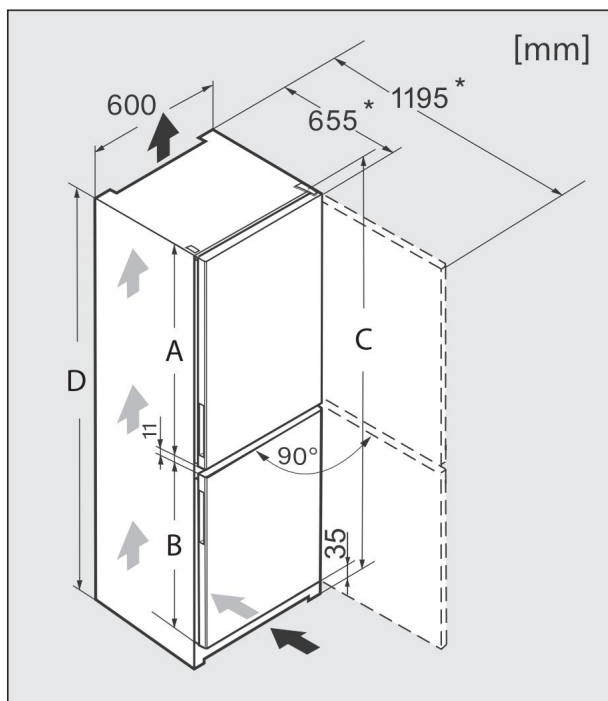
Nếu thiết bị được đặt cạnh tường được đặt, bạn nên ở phía bên lề giữa tường và thiết bị a khoảng cách ít nhất 40 mm để giữ lại.

Cửa thoát khí càng lớn thì máy nén hoạt động càng hiệu quả về mặt năng lượng.

- Nhằm mục đích cung cấp và xả thải Phải bố trí một ống thoát khí có độ sâu ít nhất 50 mm dọc theo mặt sau của tủ lạnh, trên toàn bộ chiều rộng của cửa tủ trên cùng.
- Khoảng cách giữa thiết bị hoặc tủ bếp phụ và trần nhà phải ít nhất 300 cm², do đó không khí ẩm áp có thể chảy không bị cản trở đang được gỡ bỏ.

Cài đặt

Kích thước thiết bị



* Kích thước không bao gồm miếng đệm tường. Nếu sử dụng miếng đệm tường đi kèm, thiết bị sẽ sâu hơn 35 mm.

Cài đặt

	MỘT [triệu]	B [triệu]	C [triệu]	D [triệu]
KFN 28132 D ws	1.051	750	1.861	1.850
KFN 28132 D edt/cs	1.051	750	1.861	1.850
KFN 28133 D ws	1.051	750	1.861	1.850
KFN 28133 D edt/cs	1.051	750	1.861	1.850
KFN 29132 D ws	1.201	750	2.011	2.000
KFN 29132 D edt/cs	1.201	750	2.011	2.000
KFN 29133 D ws	1.201	750	2.011	2.000
KFN 29133 D edt/cs	1.201	750	2.011	2.000
KFN 29142 D ws	1.201	750	2.011	2.000
KFN 29142 D edt/cs	1.201	750	2.011	2.000

Cài đặt

Thay đổi hướng mở cửa

Theo tiêu chuẩn, cửa thiết bị có bản lề ở bên phải. Nên cửa có bản lề trái, thay đổi sau đó là hướng quay.

Nguy cơ chấn thương và

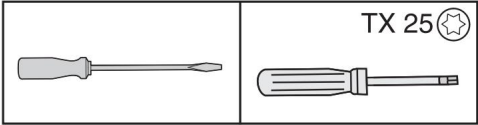
hư hỏng khi thay thế cửa chặn cửa.
Nếu chặn cửa được thay thế bởi một người, thì có một tăng nguy cơ chấn thương hoặc hư hỏng.
Bạn hoàn toàn cần phải nhờ ai đó giúp bạn với điều đó thay thế chặn cửa.

Nếu gioăng cửa bị hỏng hoặc trượt ra khỏi khe, sau đó đóng lại cửa thiết bị có thể không đóng đúng cách và làm giảm khả năng làm mát. Trong Nước ngưng tụ hình thành bên trong có thể gây ra hiện tượng đóng băng.

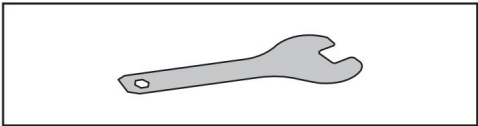
Không làm hỏng gioăng cửa và chú ý đảm bảo rằng miếng đệm cửa không bị tuột ra khỏi khe trượt.

Chuẩn bị thay đổi hướng mở cửa

Để thay đổi hướng quay, bạn cần các công cụ bên dưới cần thiết:



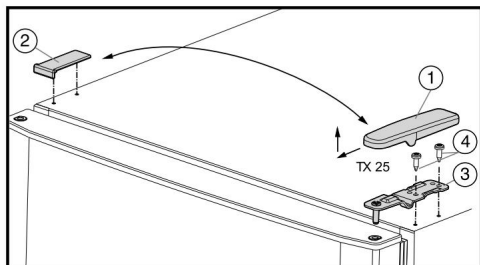
Bạn đã bao gồm những điều sau đây công cụ cần thiết:



Cửa thiết bị và sàn nhà của bạn phải được bảo vệ khỏi bị hư hại. Đặt một nơi thích hợp đặt một tấm thảm trên sàn trước thiết bị.

Tháo các kệ cửa ra khỏi thiết bị qua.

Cài đặt



Kéo nắp về phía trước và nhấc nó lên trên.

Nhấc nắp ra .

Nguy cơ bị thương khi tháo cửa thiết bị.

Sau khi bạn tháo các vít ra khỏi giá đỡ ổ trục, cửa thiết bị sẽ không còn được cố định chắc chắn nữa.

Giữ chặt cửa thiết bị.

Nới lỏng các vít và tháo giá đỡ ổ trục .

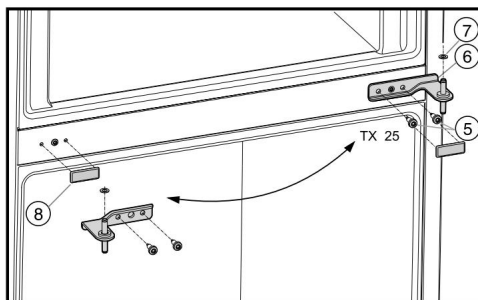
Nhấc cửa trên của thiết bị lên và đặt sang một bên.

Mở cửa dưới của thiết bị bộ.

Nguy cơ bị thương khi tháo cửa thiết bị.

Sau khi bạn tháo các vít ra khỏi giá đỡ ổ trục, cửa thiết bị sẽ không còn được cố định chắc chắn nữa.

Giữ chặt cửa thiết bị.



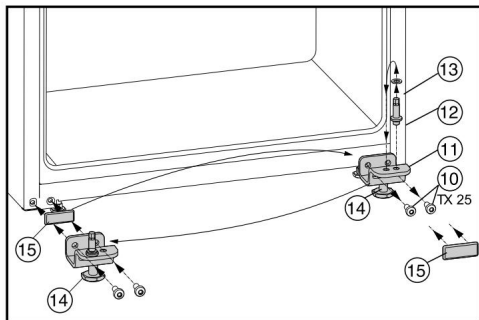
Nới lỏng các vít , tháo giá đỡ ổ trục và kéo nó ra khỏi ống lót ổ trục trên cửa thiết bị phía dưới.

Tháo vòng nhựa .

Nâng cửa thiết bị phía dưới về phía từ trên xuống và đặt chúng sang một bên.

Cẩn thận kéo nắp ra . Bây giờ hãy đẩy nắp lại ở phía bên kia.

Cài đặt



Nới lỏng các vít và tháo giá đỡ ổ trục dưới cùng với bu lông ổ trục, vòng nhựa và chân có thể điều chỉnh. Tháo bu lông ổ trục hoàn chỉnh với

vòng nhựa và vận chuyển lại ở phía bên kia vào lỗ đỡ của giá đỡ ổ trục.

Cẩn thận tháo nắp và lắp lại ở phía đối diện.

Xoay giá đỡ ổ trục dưới hoàn chỉnh với bu lông ổ trục,

vòng nhựa và chân có thể điều chỉnh trở lại phía bên kia.

Thay thế cửa thiết bị phía dưới

phía trên trên bu lông ổ trục.

Đóng cửa thiết bị.

Đặt giá đỡ ổ trục xoay 180° vào ống lót ổ trục của cửa thiết bị phía dưới. Quan trọng! Đảm bảo vòng nhựa được đặt lại vào bu lông ổ trục. Bây giờ vận chuyển lại giá đỡ ổ trục bằng các vít.

Đặt cửa thiết bị phía trên vào chốt ổ trục từ phía trên. Bây giờ hãy xoay

giá đỡ ổ trục 180°

quay trong ống lót ổ trục của cửa thiết bị phía trên.

Bây giờ vận chuyển giá đỡ ổ trục vào đúng vị trí bằng các vít.

Bây giờ đặt nắp trở lại phía bên kia cho đến khi nó khớp vào đúng vị trí. Bây giờ

đặt nắp trở lại phía bên kia từ trên xuống cho đến khi khớp vào đúng vị trí.

Xoay chân điều chỉnh trên giá đỡ ổ trục dưới ra ngoài cho đến khi chạm sàn.

Kết nối điện

Bộ phận làm mát được cung cấp sẵn sàng để kết nối với dòng điện xoay chiều 50 Hz, 220 - 240 V.

Cầu chì phải có ít nhất 10 A.

Thiết bị chỉ có thể được kết nối với một cài đặt đúng cách

ở cắm điện. Lắp đặt điện

phải được thực hiện theo VDE 0100.

Để trong trường hợp khẩn cấp, thiết bị có thể được ngắt kết nối trực tiếp khỏi lưới điện

đã tháo ra, ổ cắm không được nằm phía sau thiết bị và phải

có thể dễ dàng tiếp cận.

Nếu ổ cắm không hoạt động sau khi cài đặt dễ tiếp cận hơn, thiết bị phải được kết nối qua một công tắc với tất cả các cực của điện áp nguồn có thể bị ngắt kết nối. Khoảng cách tiếp xúc ở trạng thái tắt phải ít nhất là 3 mm

số lượng. Các công tắc phù hợp là công tắc an toàn tự động, cầu chì và rơ le (EN 60335).

Phích cắm điện và cáp kết nối của

thiết bị không được đặt ở phía sau

đến từ thiết bị, bởi vì chúng là

rung động của thiết bị bị hư hỏng

có thể chạm vào. Điều này có thể gây ra hiện tượng đoản mạch.

Các thiết bị khác cũng có thể không được kết nối với ổ cắm điện nằm ở mặt sau của thiết bị làm mát này.

Không được phép sử dụng thiết bị được kết nối với nguồn điện chính bằng dây nối dài. Dây nối dài cho phép sử dụng an toàn

thiết bị làm mát không thể được đảm bảo do nguy hiểm do quá nhiệt.

Thiết bị làm mát không được kết nối với bộ biến tần được sử dụng trong nguồn điện độc lập (như năng lượng mặt trời).

Khi thiết bị làm mát được bật, nó có thể được gây ra bởi các đỉnh điện áp cho chế độ an toàn có thể bị vô hiệu hóa lần nữa. Thiết bị điện tử có thể bị hỏng. Thiết bị làm mát cũng không được ở trong có thể được sử dụng kết hợp với cái gọi là phích cắm ưu tiên năng lượng.

Những phích cắm như vậy làm giảm cung cấp năng lượng, khiến thiết bị làm mát trở nên quá nóng.

Nếu cáp điện cần phải được

thay thế, điều này chỉ có thể được thực hiện bởi một thợ điện được chứng nhận.

nv Miele Bì Z.5

Mollem 480 1730

Mollem (Asse)

Sửa chữa nhà cửa và thông tin khác: 02/451.16.16 E-mail:

info@miele.be Internet:

www.miele.be

Đức Miele

& Cie. KG Carl-

Miele-Straße 29 33332

Gütersloh

KFN 28132 D ws, KFN 28132 D edt/cs, KFN 28133 D ws, KFN
28133 D edt/cs, KFN 29132 D ws, KFN 29132 D edt/cs, KFN
29133 D ws, KFN 29133 D edt/cs, KFN 29142 D ws, KFN
29142 D edt/cs